



Số 150

Tuổi hoa

NĂM THỨ MƯỜI - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 150

NGÀY 01 THÁNG 4
1974

CHỦ NHIỆM :
CHÂN-TÍN

CHỦ-BÚT :
NGUYỄN-TRƯỜNG-SƠN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN :
CHÂN-HIỆP

QUẢN-LÝ :
VÕ-VĂN-HỮU

Tạp - Chí TUỔI - HOA
xuất-bản vào ngày 1 và 15
mỗi tháng

Giá một năm 600đ. Miền
Trung và Cao Nguyên 640đ
Giá ủng hộ 700đ trở lên.

Thư từ bài vở gửi :
CHÂN-HIỆP

Bưu - phiếu, Chi - phiếu và
hiện-kim xin đề :
Quản - lý **VÕ-VĂN-HỮU**

Tòa - Soạn : 38, Kỳ Đồng
SAIGON-3 - Đ.T. 99.034

● Mua báo dài hạn xin
trả tiền trước. Muốn
thay địa chỉ mới xin vui
lòng cho biết địa chỉ cũ.

ĐỌC TRONG SỐ NÀY :

Mưa trên giòng ông Tổ	LÊ HẰNG	3
Hai gương tám giáo	NGUYỄN THÁI HẢI	13
Tuổi buồn	CẦU MƠ	19
Em bé đánh giày	THU LAN	21
Bé Mai Côn (tranh)	HƯƠNG DƯƠNG	27
Giải đáp thắc mắc	HOÀNG ĐĂNG CẤP	33
Tuổi Hoa lai rai	H.Đ.C.	35
Vẽ trên lời xưa	TRÂM VI	37
Niềm đau quê hương (thơ)	NGUYỄN TRƯỜNG THUY	39
Người Phụ nữ VN và vấn đề phụng sự xã hội	NGUYỄN THU THỦY	41
Vượt tâm tay	THƯƠNG VŨ THUY PHƯƠNG	45

ĐỒNG CỎ NON :

Nhớ một ngày nào (thơ)	PHONG HẰNG	51
Buổi chiều của Quỳnh	QUỲNH NHƯ LIÊN	52
Báo hiệu	HUYỀN ANH	56
Tranh bìa : Hương vị	của VI VI	



Mưa trên giòng Ông Tổ

Cô bé ngồi bên đám cúc vàng, những bông cúc vàng be bé khế tỏa hương thơm ngát ngây, quện trong tóc tơ mềm bay bay trong gió.

Cô bé cười vu vơ một mình. Ngọn đời im vắng, xa xa tiếng gió vi vu qua lũng thông. Cô bé ngắt một cánh hoa rồi cài lên mái tóc, hình như bông hoa cười bên vành tai cong cong màu hồng của bé nữa. Bé ngồi đây đợi má, má bé học trong những tòa nhà có mái đỏ au, có tường đá xám lạnh lạnh sương kia. Cô bé nói một mình:

— Cũng kỳ há, làm « má » rồi còn đi học.

Cô bé nhẹ nhàng đứng lên, đi men theo những luống hoa. Bé nhón chân lên lên nhìn vào phòng học, má bảo giảng đường đó. Chẳng thấy má đâu cả, người ta đang chăm chú nghe giảng. Giảng đường khác lớp học của bé thật, im thật là im, mà ông thầy, lạ chưa đâu có cầm roi mây dài như sớ của bé. Sao họ vẫn im lặng nhỉ. Chẳng bù cho lớp bé, giới ơi! Sớ quất roi lên bàn chạn chát vắn rì rào từng

nhóm ấy, rồi còn cẩu véo nhau ngấm ngấm nữa chứ. Tìm mãi chưa thấy má, bé lăm bằm:

— Mỗi ngày má học một giảng đường kỳ chưa? Mình cả năm học có một lớp à. Má học gì mà lung tung khó kiếm quá đi. Người lớn cái chi cũng lạ hết... à, ngu! Mình đi tìm xe má thì đoán ra phòng học má ngay ấy má.

Cô bé chừng 5 hay 6 tuổi gì đó, đôi má tròn đầy căng sữa ngọt, thơm mơ màu hồng dịu dịu. Người ta có thể thấy cả một lớp lông tơ mềm trên má hồng cô bé.

Cô bé hay cười lắm, cái miệng chúm chím hoài à. Cười bằng môi và cười bằng mắt. Đôi mắt đen lánh và tròn xoe xoe, cứ như reo vui với nhau ấy. Mắt cô bé xanh mát trong êm như màu trời mùa hạ. Đôi mắt thiên thần ấy, chiều chiều người cha vọng về tìm nguồn an ủi mệnh mông chồn tiền đồn heo hút. Đôi mắt thiên thần ấy, đêm đêm người mẹ đặt nhẹ cánh môi cô đơn trên riềm mi con run run, để nhớ một người xa rất xa.

Cô bé mặc áo ấm màu bleu marine cổ sơ mi có viền đăng ten trắng lộ ra ngoài. Hai tay cô bé dấu trong túi áo, rồi tung tăng trên những con dốc nhỏ đá lán, cô bé đi tìm xe của má. Những tòa nhà rải rác đó đây, thường thường nằm gọn xuống cuối con dốc đầy hoa đầy cỏ. Xe san sát bên nhau, giăng đường ngủ im trong bóng cây. Đi quanh quanh, lên một con dốc, xuống một con dốc, những bậc thềm bằng đá đón bước chân chim cô gái nhỏ. Bé vẫn không thấy xe má đâu. Bé nhớ kỹ lắm má. Xe của má và bạn bè má chỉ để ở mấy con đường đá vòng vòng này thôi. Viện đại học nằm trên một ngọn đồi khá lớn. Những con đường vì thế vòng quanh là lắm cơ.

— Chết! xe má đâu mất kia, kè cấp lấy xe má rồi chắc, cha! rồi lấy xe đâu má chở bé đi học, đi chợ nữa. Ba đi lính hoài tiền đâu mua xe khác cho má nhỉ? Khổ chưa... xe má đâu bé!

Mắt cô bé bắt đầu đỏ, cô bé ngơ ngác như con thỏ đại khờ. Bình thường cô bé vẫn chờ má mỗi ngày. Tan trường bé đến đây đợi má chở về bằng Honda, băng qua những đồi cỏ mịn. Đà Lạt toàn đồi là đồi, những con đường nhựa len trong cây cỏ, phóng xe mau, gió thổi vù vù, tóc bay phơ phơ, cô bé úp mặt vào lưng má cười vang lên trong gió.

Một nhóm người đi ra, họ nói cười vui vẻ tay ôm những quyển sách đầy ơ là đầy — Bé ngơ ngác nhìn họ rồi ngây thơ hỏi:

— Má đâu! Má của Na đâu hả chị?

Họ dừng lại cười thật tươi với bé, một chị tóc dài lòa xòa như

mây trời, nựng má bé rồi hỏi:

— Bé tìm má hả? Rứa má có bé là ai chứ?

— Má của Na đó, má Na cũng đi học đó.

Chị ấy cười xòa, chị nheo mắt dễ thương chị lạ:

— Cho bé kẹo nè, chút nữa má ra hí?

Chị quay lại nói với bạn bè:

— Cô bé xinh quá mấy bồ hí, mình dẫu cô bé cho má bé hết hồn đi.

Chị cầm tay bé dụ:

— Đi với chị đi bé, chị dắt đi mua kẹo nữa.

Bé lắc đầu:

— Không, bé đợi má cơ, chị tìm má cho bé đi.

Bé đảo đầu nhìn bốn phía, người ta ra thật đông như bầy chim đủ màu sắc túa ra từ vương cửa. Nhưng má thì vẫn chưa thấy bóng.

Một anh tóc dài bồng nói:

— À... chắc má của bé học trên đồi cỏ kia kia. Triết nhân lại dẫn đồ đệ lên đó suy tư rồi.

Cô bé nhìn theo hướng tay ấy trở rồi reo lên:

— A... má! Đúng là má rồi, má Na kia.

Bé nhảy như chim sẻ trên những bậc thềm đá.

Hôm nay má không học trong phòng, má học trên đồi, quây quần quanh giáo sư, phía đó cỏ mọc cao, má đang đi xuống, áo dài má vờn nhẹ trong thoáng gió hiu hiu. Tóc má chan hòa ánh nắng vàng buổi chiều. Mặt trời vàng, chói sau lưng má.

Bé chạy a lại phía má, má cười, tay hai mẹ con đan lấy nhau:

— Chờ má lâu không cung?

— Lâu chứ... Na sợ ghê là, chả thấy má cũng chả thấy xe. Xe má đâu hả má?

Má vuốt tóc cô bé gọn sau vành tai xinh:

— À... hôm nay má để xe trên đồi cơ mà, làm sao con tìm nổi.

Má cười cười rồi trêu mếu hời:

— Ai cài hoa cúc vàng lên tóc con xinh thế?

Bé chum môi khoe tài:

— Con đấy, Na giỏi không má?

— Giỏi lắm, bé tí xiu đã biết làm dáng rồi nhé! xấu ghê!

Bé siu mặt làm nũng:

— Na chả chơi với má nữa, má kỳ [quá] đi.

— Ối dào, cung má khó ghê, thôi má đưa con về nhé.

Na ngồi chễm chệ trên yên xe với má, cô bé tíu tít hỏi má trăm thứ chuyện:

— Má ơi! bao giờ ba về hả má?

— Chắc ba sắp về, con ạ, thế nào cũng có quà cho Na đấy chứ không?

— Má nè, sao má còn đi học? má thằng Nam đi làm sở Mỹ kẻo nhiều ghê đi, má con Thảo đi bán hàng ở chợ, còn má đi học chi vậy má? hả má?

Người mẹ cho xe chậm chậm xuống dốc. Bà nhìn mấy con ngựa lang thang gặm cỏ dưới thung lũng. Nắng chiều tỏa màu hồng diệu vợi giữa vùng cỏ úa, lòng bà hơi xao xuyến, đôi mắt một người đi xa lại hiện về với hàng mi rậm như đôi bờ cỏ. Giọng bà chùng xuống:

— Má học cho ba và cho con, ba đi vắng hoài má biết làm gì nữa hả con. Biết sau này ra sao? Ba muốn má học xong đại học để lỡ... má dạy con nên người chứ.

Bé ôm lưng má:

— Lỡ làm sao hả má? Má vẫn dạy con học đó thôi?

Má cười hìu hắt:

— À... lớn lên con sẽ hiểu — Bây giờ ba đi đánh giấc hoài hai má con mình đi học cho vui — cho đỡ nhớ ba đó mà.

Xe đã đi vào vườn, ngôi nhà khá rộng khuất trong lùm cây. Những cây đặc hà cao vút lá xanh bạc lào xào trong gió, cô bé vẫn níu tay má hỏi lần thân:

— Má nè, chứ tại bạn nó hỏi con rằng má mi lớn rồi còn đi học con trả lời rằng hả má? Hả má?

Má dắt xe vào nhà cười nhẹ:

— Con nói tại ba muốn thế, thôi đi rửa mặt má hâm nóng đồ ăn cho con nhé, đói bụng chưa cung?

Bé sáng mắt gật đầu, bé hát vang nhà bài ca sơ mới dạy «kia con bướm vàng, kia con bướm vàng... xòe đôi cánh xòe đôi cánh...»

Má nhìn bé lòng như ấm lại. Đêm đó hai mẹ con ôm nhau ngủ trong chăn hồng êm ấm. Nhìn bé cười vu vơ trong giấc mơ, người mẹ hôn nhẹ khuôn mặt bầu bầu, ươm đầy mộng mị của con. Hai giòng nước mắt long lanh trên má. Bà nhìn trần nhà trắng, bà nghe gió rít từng hồi, ngoài kia vườn cây xào xạc lay động. Đêm dài lê thê và mênh mông vô cùng. Người mẹ nhắm hờ đôi mắt, hàng mi rặng xuống hạt lệ sâu, hình ảnh người cha lặng lẽ trên đồn vắng, heo

hút chênh vênh giữa rừng sâu, đóm thuốc lập lóe, nhớ vợ thương con theo từng cơn gió lạnh vút qua.

... «Ngày qua thật chậm, anh nhìn trời mây mờ cả mắt, dưới kia đồng khô cỏ cháy, với màu vàng úa của rừng cây gục chết. Thuốc khai quang làm què hương mình cần cỗi thêm em a. Đêm thì dài và sâu buồn hút. Anh nghĩ đến con, con yêu quý của chúng mình mà lòng xót xa. Anh bất lực mất rồi. Hy vọng đặt vào em. Em gắng học cho xong đi nhé. Rồi thời thế sẽ đổi khác, chẳng hề đến tối mãi sao em? Đêm đêm anh ngồi đây, trên đỉnh gió cao. Rồi chút nữa anh chui vào hầm khoét sâu trong lòng đất âm ướt, ngủ với một giấc. Sáng dậy, biết rằng mình vừa sống thêm một đêm. Một đêm xa vợ xa con...»

Người mẹ thuộc lòng từng giòng thư của người cha gửi về. «Đoạn thư ba con viết da diết quá Na ơi»



Hôm nhận được lá thư nhỏ của ba viết trên mảnh giấy ca rô xé bằng tay, thay vào màu xanh nhạt mỏng manh của những lá thư trước. Trong thư ba bày tỏ niềm vui với mùa thi của má. Ba tin tưởng má sẽ đậu, đậu cao nữa là khác. Ra trường rồi má sẽ ở nhà

viết văn cho ba đọc lại rai. Đáng lúc đó, má đang ngồi thư trên ghế vì thi rớt. Má đang làm nhảm một mình:

— Học công phu vậy mà rớt tức thật.

— Vô lý chưa? Má rớt Ly Na a
— Năm chót mà rớt tiếc không?

Má ngả đầu lên ghế xăm xoi lá thư ngắn ngủi của ba, bỗng má kêu lên:

— La chưa! Ủa! Giồng Ông Tố? Giồng Ông Tố. Cô bé ghé mắt nhìn thư ba:

«Giồng Ông Tố ngày... tháng... năm...»

Mọi khi ba viết thư từ «ngọn đồi 79» cơ mà. Má nhấm mảy suy nghĩ rồi vụt nói:

— Con đưa bì thư má xem lại nào, phải có dấu bưu điện ở đâu chứ.

Cô bé đưa bì thư cho má

— Quân lao... quân lao... má làm nhảm một mình, mặt má cau lại. Từ chiều đến giờ chưa thấy má cười. Mặt má khó đăm đăm, cô bé buồn thiu ngồi thu mình trên ghế. «Má giỏi là thế, học chăm kinh khủng, đêm nào cũng thức khuya bên chồng sách cao ngệu. Vậy mà má rớt được lạ ghê há» cô bé nghĩ thầm một mình thế thôi, chứ bây giờ mà hó hé chỉ tỏ bị má la.

Má thở dài:

— Chắc có chuyện rồi, dấu bưu tín viên của quân lao đổ chơi đây mà. Thôi, con đi ngủ đi mai mà con mình về thăm ba. Má sốt ruột quá. Có chuyện rắc rối mà ba con viết có vài hàng chữ hiều mô tê gì bực ghê.

Cô bé nói như reo :

— Thăm ba hử má? vui quá, phải đấy má, con cũng nhớ ba lắm. Mà má nè nghe nói ba đóng đồn tuốt trên núi cao, chỉ có mây quện đỉnh núi, gió hú với chim rừng làm sao má với con trèo lên được. Minh làm chi có máy bay trực thăng như mấy bà há má?

Má cười nhè nhẹ :

— Ba ở tiền đồn thì má chịu, vì má không phải bà lớn, nhưng ba ở gần Saigon, Giồng Ông Tố ở miền Thủ Đức đó. Thôi ngủ ngoan mai má cho đi, hử thì ở nhà nghe.

Cô bé nằm mềm mại như con mèo nhỏ, chân hồng phủ tận cổ. Dưới ánh đèn vàng mờ, cô bé nhìn má sửa soạn hành trang cho chuyến đi thăm ba. Lòng cô bé lao xao ngất ngậy, tưởng tượng lúc được nép vào vùng ngực mềm mọng thơm nức của áo trận. Tưởng tượng lúc được áp má lên cằm ba, nham nhám những hàm râu cứng mà cười giòn giòn. Cô bé thích quá chồm môi hồng hất lên khe khẽ. Người mẹ quay lại cười với con :

— Chớ con! hử lắm má đang râu đây cứng, má thì rớt chác ba buồn lắm đấy.

Cô bé cười :

— Đừng lo má ơi, ba không có đánh má đâu.

Má phì cười :

— Con lì lắc, thôi ngủ đi cô nương, mai dậy trễ ráng chịu, má không gọi đâu nhé.

HAI mẹ con đứng nhìn giòng sông lững lờ trôi, màu nước xanh mờ đục bóng mây bàng bạc trên cao. Bên này sông, cánh đồng chạy thẳng tắp, lúa non êm như nhung lăn tăn đuổi nhau về chốn xa. Bên kia sông hàng rào kẽm gai chẳng chịt lớp lớp cách ngăn. Những mái nhà tôn thấp lè tè ôm chùm bờ đất. Nắng vẫn chói chang nồng nực. Từ lúc cô bé theo mẹ bước xuống phi trường Tân Sơn Nhất, trán cô bé vẫn lấm tấm mồ hôi và má đỏ ran lên. Áo ấm vắt trên vai nặng ỏi là nặng.

Buổi sáng còn ở Đà Lạt mù sương rét là thế bé mặc áo len dày, vẫn co ro nép vào má tìm thêm hơi ấm. Sài Gòn có khác, chả ai thêm đề ý mẹ con bé cả, xe cộ ầm ầm qua lại, người ta vội vã tranh nhau từng phút. Cô bé cứ tròn mắt ra nhìn. Má kéo lên xe chạy ra xa lộ, ở đây má cũng vội vàng như họ đó đâu có thơ thẩn dạo quanh đồi để cô bé tung tăng bắt bướm hái hoa nữa.

Thoảng một cái hai mẹ con đứng đấy. Taxi má bao bỏ đi mất rồi. Con đường đất đỏ bụi mù lạnh lùng với bé ghê.

Cái bốt gác lù lù bên cầu. Có những vòng cửa sổ to vô lý ra cái nòng súng đen ngòm. Có những người lính da mặt đen xám đi qua đi lại trông sợ sợ là — Bé và má đứng đấy chờ họ cho phép vào thăm ba. Tấm bảng vàng chói có năm chữ «Quân lao Giồng Ông Tố» màu đen đập vào mắt bé. Lắc lắc vài người nhà què ngồi bệt bên vệ đường chờ giấy phép qua cầu. Má có vẻ buồn, ít cười ít nói. Má đứng bên hàng rào kẽm gai của

pháo đài đôi mắt nhìn đắm đắm bên kia giòng sông. Nước vẫn chảy lênh đênh như nét buồn của má dằng dặc vẫn vương. Tóc má bay bay khiến lòng bé nao nao xúc động. Bé đặc đặc kéo tay má:

— Má ơi, bao giờ họ cho mình gặp ba hả má.

Má cúi nhìn bé cười gượng:

— Chút xíu nữa con ạ, vì hôm nay không phải ngày thăm nuôi đó con.

Bé tò mò:

— Ngày thăm nuôi là ngày chi hở má?

Má vuốt tóc cô bé:

— Ngày thứ 7, hay chúa nhật được tự do vào thăm, họ gọi là ngày thăm nuôi đó con.

Một cô bé có vẻ gầy ốm từ này vẫn khư khư ôm hai ổ bánh mì trong túi ni lông ngược mắt nhìn hai mẹ con rồi rụt rè hỏi:

— Cô Hai nói thế hôm nay không được vào thăm tía cháu nữa hả. Cháu từ Sa đéc lên đây đó, ui cha xa xôi quá cỡ, mần sao hè.

Má dịu dàng nói:

— Cháu yên tâm tuy ngày thường nhưng họ cũng cho gặp ít phút chứ. Ờ... má cháu đâu? Sao cháu đi một mình?

Cô bé chớp chớp đôi mắt, đôi mắt sâu thẳm có vẻ đẹp buồn buồn:

— Má cháu chết lâu rồi cô Hai, à. Má cháu sinh bé Năm xong phải làm việc ngay bị sản hậu chết mất còn đâu nữa. Lúc đó tía cháu đi đánh giặc tận Nam căn kia. Má cháu chết lạnh ngắt bên bờ giếng á. Giật tã em bé rồi chết luôn.

Má xót xa cúi nhìn cô bé:

— Tội nghiệp! cháu có mấy em, có anh chị không? Cô bé lắc đầu, mái tóc rối bởi cột hờ sợi thun nhỏ:

— Cháu lớn nhất, cháu có 3 em: thằng Lớn, thằng Bé và bé Năm, tui nó dễ thương lắm. Nhất là bé Năm ngộ ác. Cô Hai nờ, tui nó đòi theo cháu đi thăm tía, mà cháu sợ sợ hồng lỏi đi đó. Tiền xe cũng tốn bộn của ngoại một mớ á.

Tự nhiên bé có cảm tình với chị này ghê, má cũng vậy má ăn căn hỏi:

— Chắc cháu ở với ngoại hả? Cháu tên gì nhỉ?

— Cháu tên Thơm đó cô, bà ngoại trồng cấy nuôi tui cháu. Nghèo lắm cô ơi chạy giặc hoài có được ở yên, làng cháu hồng có yên loạn hung lắm á. Dượng Ba cháu mới chết gục ngoài nương đó. Máu đổ ối cả khúc nương á. Cháu thương tía cháu lắm, tía cháu đi đánh giặc hoài hoài. Lòng này tía cháu bị tù rồi. Bị hôm nghe tin má cháu chết, tía cháu trợn về khóc trước mộ má cháu, rồi tía cháu trốn lính đó, trốn lính đang ở nhà nuôi chị em cháu, lúc đó bà ngoại còn ở tuốt Tây ninh với Dượng Ba kia. Tía cháu thay má cháu lúc cục ở nhà nuôi tui cháu vài ngày, kể bị bắt đưa về đây đó.

Bé nhìn chị Thơm, chị hơi đen nhưng có duyên ngầm nhờ đôi lúm đồng tiền. Chị chừng 12 tuổi thôi mà sao chị có vẻ khôn ngoan thế không biết.

— Lâu lâu phở tía, cháu xin ngoại chút tiền mua bánh mì lên

thăm tia cháu cô Hai ạ. Phải chi má cháu còn, tia cháu bị tù má cháu càng mừng nữa ạ, đỡ lo chết giặc đó.

Vừa lúc đó, cô bé thấy một đoàn người từ bên kia sông. Cô bé chồm lên cầu sững sờ nhìn đoàn người mặc mây-dô và quần đùi màu rêu đá. Cái màu ba cô bé thường nói đùa « màu ô - live định mệnh của ba đây con »

— Má kia .. ba con kia...chết rồi, họ đây ba xuống sông. Á! Má! Chết ba còn gì má!

Cô bé òa khóc, cô bé nghĩ đến những vụ thủ tiêu bí mật mà cô bé vẫn đọc trong chuyện phiêu lưu.

— Má! Làm sao má... chết ba của Na rồi má.

Má đứng lặng như tượng đá, mặt chìm chìm đau thương hình như má không nghe thấy gì nữa cả.

Cô bé gào lên:

— Ba ơi! Má ơi! Ba dưới sông kia má.

Một người lính trẻ xoa đầu bé!

— Dừng khóc, một « ân huệ » đó, ba em được tắm đấy chút nữa qua dẫn đi thăm ba, nín đi em bé ba tắm mà gào lên như chết đến nơi á.

Má cảm động nói:

— Cảm ơn ông,... cháu còn bé nên lắm, tôi cũng hoảng đó ông.

Người lính trẻ cười xoa:

— Thôi cô bác theo tôi, đến giờ thăm rồi.

Mắt chị Thơm sáng rực lên, bé

quỳnh lên nắm áo má lời bừa. Chị Thơm ôm bánh mì lạnh lẽ đi theo hai mẹ con. Một cụ già bồm bồm nhai trầu cũng hấp tấp đi theo người lính trẻ. Cụ vừa đi vừa nói:

— Mồ Phật... cảm ơn chú, già chờ mãi sắp hết trời gỏi trầu. Thắng Bầy của già cũng cỡ chú, vừa cưới vợ hai tháng cái bị bắt vô đây. Chao! Con vợ có bầu mà khóc sưng hù cả mắt á.

Người lính vui tính hỏi cụ già:

— Vợ anh đầu hã cụ, sao không đi thăm anh.

Cụ già quyết quyết hai ngón tay lên khoe miệng móm ném dính nước trầu:

— Chén dết ời, nó ốm ghen ậm ọe hoài, phần nhờ chồng đi chỉ được. Tui có 5 thằng con chết trời còn mỗi thằng Bầy đó nờ với con Tư có chồng tập kết. Cha nhà neo người dữ. Thân già chưa được nghỉ đây cô bác ạ.

Người lính trẻ dẫn mọi người vào nhà thăm nuôi. Mái bằng tôn, tường cũng bằng tôn. Na và má ngồi trên băng ghế gỗ nòn nả đợi ba — Một lúc sau ba ra, Na chạy xô vào lòng ba. Ba ôm chầm lấy cô bé mắt ba nhìn má thật dài thật sâu.

Má cười mà đôi mắt long lanh như sắp khóc.

Mãi lúc sau má mới ngộp ngừng nói:

— Minh thật kỳ, chả nói gì cả, mẹ con em sốt ruột quá phải về ngay, lo muốn chết.

Ba cười mím, mắt ba nhìn má nhìn cô bé đắm đắm yêu thương:

— Anh muốn mình bình thân đề thi xong đã, có ích gì đâu mà nói ra.

Má cúi đầu nói thật khẽ:

— Em thi rớt anh ạ.

Ba hơi ngạc nhiên, nhưng vẫn cười:

— Chà... sang năm thi đậu, cần gì gắp Na nhỉ?

Em đi học cho vui cơ mà, gì mà dàu dàu như học trò chính cống thế.

Má trách nhẹ:

— Đã học phải đậu, anh lúc nào cũng đùa.

— Ài chà, nghe em nói anh có cảm tưởng em là con gái cả của anh ấy. Còn Na con gái út của ba phải không? Giờ ba phải dỗ cô bé thi trượt nữa sao!

Má đỏ mặt nói lảng:

— Thôi không đùa nữa, tại sao anh về đây?

Lúc này thấy anh tâm con nó khóc ầm lên làm em cũng hoảng.

Ba điềm đạm nói:

— Cả tuần được một lần đấy, chờ dài cả cổ mới đến phiên tâm sông. Quân lao này mới lập còn sơ khai lắm. Anh lùi lại mấy chục năm văn minh đấy nhé. Sợ không cô vợ sinh viên?

Má sực nhớ kêu lên:

— Mừng quá quên mất, có quà cho anh đây, mà anh nói ngay cho em biết lý do nào anh vào đây chứ.

Má mở sập lõi trái cây ra. Na cũng có quà riêng cho ba: một cánh pensse cô bé ép lấy và một túi nho mọng nước. Ba chớp mắt

cảm động không nói gì, ba lấy ra bốn trái bôm đầy qua bên cạnh. Lúc này cô bé mới đề ý té ra chị Thơm và ba chị ấy đang kể lể to nhỏ với nhau.

— Tặng anh đấy, ăn cho vui đi anh Ba.

— Cha! cảm ơn thiếu úy, thiếu úy cho nhiều quá.

Ba đứng lên cầm tay cô bé rồi nói:

— Ra ngoài chút cho mát, trong này hầm lắm mình ạ, con nó đau mắt.

Ba dẫn má và cô bé ngồi dưới một gốc cây. Ba chỉ mái nhà lè tè trước mặt:

— Anh ngủ trong mái tôn đó, chật lam, không có giường đâu nhé, chỉ chiếu thôi vậy mà chật cứng.

Má xột xa:

— Anh ngủ được không? Trời. Gì mà cực quá vậy.

Ba cười xoa:

— Linh mà em, ngủ như điên, có đêm nóng quá phải chia nhau, một nửa ra ngoài ngủ đất, một nửa ngủ nhà.

— Ngủ bờ ngủ bụi ấy hả, đau thì sao.

— Ngủ rừng, ngủ hầm sông nước còn được cơ mà, chà nói chuyện với dân thành phố có khác, tư bản như mỹ ấy.

Má nhiu mày:

— Anh ở đây cách Sài Gòn hơn chục cây số chứ bao nhiêu mà nói giọng người rừng nghe chua cay quá vậy.

Ba áp má lên tóc tơ mềm của cô bé:

— Anh đùa tí mà, má con Na dữ như bà chàng ấy.

Má đưa mắt nhìn ra xa, lác đác vài bóng cây Bèn kia sông, ruộng lúa xanh êm trải dài tít tắp, ngay bên cạnh má là hàng rào kẽm gai chẳng chịt mấy lớp. Thấy má buồn ba hơi lo lo, ba dịu giọng :

— Vào đây hơi gò bó, nhưng em yên tâm anh thấy khỏe lắm, đang lên cân đó má con Na không thấy à, sống thoải mái giữa thời buổi này là nhất rồi còn gì.

— Mà tại sao anh bị tù chứ? Má hỏi gât.

— Nhiều lý do lắm... vì...

Ba dứt khoát cho cô bé, mắt ba sâu thăm thẳm nhìn má một giây, đôi mắt má rung rung chờ đợi.

— Ngày nào đêm nào cũng chuẩn bị đợi chết trên một tiền đồn heo hút. Dù không nói ra cả anh cả em đều cảm lạnh chịu đựng. Chịu đựng năm này sang năm khác. Anh hiểu em và con đã khổ cực quá nhiều vì vắng anh. Nhìn mãi một vùng mệnh mỏng toàn cây khô cằn úa, không một bóng mát nào còn lại để anh có thể hy vọng nữa. Cây cối gục chết vì thuốc khai quang. Tất cả đều cằn khô như đá sỏi. Anh thấy chán.

Má ngắt lời ba :

— Em hiểu... nhưng đó đâu phải lý do chính hả anh.

Ba gật đầu :

— Dĩ nhiên nhưng cũng là 1 động cơ khá mạnh. Sự cằn khô như một ám ảnh ăn sâu vào tim óc bọn anh, chiều chiều buồn tỉnh nhậu say, chệnh choạng hơi men bọn anh nghĩ đến tương lai mình,

tương lai con cái mà buồn quay quắt.

Má xột xa nhìn ba say sưa kể lể :

— Anh thấy rõ chính mình đã cằn cỗi, cả vật chất lẫn tinh thần. Cằn khô vì thiếu ăn. Quê Hương cần vươn dậy em ạ — chúng ta không thể im lìm nhận chịu mãi được. Và người đầu tiên anh nghĩ đến là con là em. Em và con không thể khổ sở mãi được. Lương thiếu ủy mỗi tháng anh gửi về mấy ngàn bạc em ăn gì cho mập mập đây — Anh biết chứ! Anh thấy rõ mà em. Từ ngày làm vợ anh, càng ngày em càng gầy ốm thêm đó thôi.

Ba quăng tàn thuốc ra xa giọng ba trầm trầm trầm, buồn như lá đổ :

— Anh không bốc đồng khi lao vào cuộc đấu em. Anh có đôi mắt con soi sáng, có nụ cười em an ủi. Anh vượt biên giới với một nhóm người.

— Anh buồn lâu hả? Má kêu lên.

Ba gật đầu :

— Anh buồn lâu, bạn bè rủ làm một chuyến đi vợ con sống thoải mái đây đủ chút nữa. Chỗ anh đóng lại gần biên giới. Anh nghĩ có tiền mình mua một căn nhà nhỏ như em hằng mơ ước. Mai kia hòa bình có cái nhà làm vốn. Ai ngờ mình tay mơ bị tóm ngay chuyến đầu. Vào đây chờ tòa xử, chắc không sao đâu em.

Má xết nhẹ tay ba, giọng sưng nước :

— Anh thật! Liều quá sức, giờ làm sao hả anh?

Ba ngửa mặt nhìn khói thuốc bay lững lờ, buổi chiều sắp tàn

buồn như màu khói nhạt nhòa ước mơ.

— Chả làm sao cả, nằm dài chờ ra tòa Có gì em đi làm nuôi anh, 10 gì sắp làm bà cử mà cô.

Cô bé Na lìm lìm trong vóng tay cứng rắn đầy che chở của ba. Ba nói gì với má cô bé chả hiểu gì mấy. Nhưng cô bé cảm thấy chiều nay thật yên ổn và đầy đủ, Cô bé không mơ ước gì hơn nằm trong lòng ba mà ngủ, bên cạnh má thỉnh thoảng lau mồ hôi cho bé bằng chiếc khăn lụa mềm mềm như nụ cười của má ướp đầy hương cỏ dại. Giấc ngủ nhẹ nhàng ru cô bé vào khu rừng tuyệt diệu có hoa lá, có chim rừng, có giọng suối ngọt tung tăng bên ghềnh đá cheo leo.

— Hết giờ! hết giờ cô bác ơi!

Ba trao cô bé cho má, Bé ngơ ngác mở mắt ra. Bé cười với ba. Khuôn mặt ba cúi xuống nồng nàn Hàng mi dài chớp nhẹ. Bé mi ba. Bé thương ba quá đi mất!...

Cô bé và má ngồi bên bờ sông nhìn theo ba, áo ba bạc phếch dáng ba nghiêng nghiêng trên con đường đất đỏ ngăn cách hai mẹ con bằng vô số những hàng rào kẽm gai chẳng chít. Trông ba đơn độc quá, màu áo ba cũ kỹ nhạt nhòa trong buổi chiều tắt nắng. Trời bắt đầu mưa, mưa nhẹ nhẹ từng lớp mỏng trên giòng sông im vắng. Bầu trời xám đục, mây về lớp lớp chất chồng như lòng hai mẹ con bùi ngùi nhớ thương.

Má nhìn từng hạt mưa trên sông. Má nhìn theo ba sắp khuất dần. Má ôm chặt cô bé vào lòng, cảm má ti lên tóc bé. Mưa sắp sùi trên lá cỏ.

KHỐC THẦM

Em thầm khóc cho phận mình
xấu số
Cho cuộc đời thân phận mãi long
đong
Trót mang trong huyết quản máu
hai dòng
Nên giọt lệ tủi buồn tuôn đổ mãi
Em « Tây lai » nên chúng bạn
không chơi
Nhìn khinh bỉ : « con thực dân
là nó »
Em cúi mặt nghe hồn mình dấy
chết
Bề sâu riêng em lặn hụp chơi vơi
Nói quê mẹ, nghe máng : « Đờ
vong bản ! »
Quê cha em, ói xa tít trời Âu.
Tình nhân loại khuất san màn
mây xám
Tình thương ơi ! Mi ở lặn nơi
đâu ?
Hai dòng máu nên cuộc đời em
khờ
Khóc nhiều rồi bao đêm mãi
không thôi
Kỳ thị chủng tộc làm hồn em
rướm máu
Chết lần mòn trong số kiếp đơn
côi

DI CHƯƠNG
(hoa nắng)

Mặc cho mưa rơi, mặc cho buổi chiều dâng lên như sương khói, hai mẹ con đứng mãi, đứng mãi bên hàng rào kẽm gai, Trông theo dáng ba nghiêng nghiêng bờ vai rộng. Cô bé vịn hàng rào khe khẽ gọi theo :

— Ba ơi !

Sau lưng họ, nước sông hoài hoài lênh đênh như không bờ không bến.

LỆ HẰNG

2 QUƠM 8 GIÀO

• NGUYỄN THAI BÀI

MỘT bên gánh, dưới cùng là chậu nước rửa. Trên chậu nước rửa là thúng đựng bún và rau sống : rau muống chẻ, bắp chuối thái nhỏ, rau thơm... nắp thúng úp đầy những tô lớn, hú dấm ớt, chai nước mắm. Hộp guigoz màu bạc đầy ắp những chiếc dĩa tre. Phía bên kia gánh, cái bếp lửa âm ỉ hâm nóng thường trực nồi riêu.

Bà hàng ngồi trên chiếc ghế con, gấp bún vào tô rồi mở nắp nồi riêu, thuận tay với lấy cái múi lớn khoác ở đầu gánh, khoanh nồi riêu một cái. Mùi thơm từ đám gạch cua, hành, mỡ... được từng làn khói chờ lên cao loáng ra, lan dần vào mũi khách.

Tự nhiên khách nuốt nước bọt đánh ực một cái, nhìn chăm chăm vào tô bún đang được chan riêu. Những văng mỡ lấp lánh đủ màu trong mũi riêu úp chụp xuống những sợi bún trắng nõn. Bà hàng trao cho khách. Khách đón lấy, gấp thêm ít rau sống, chan ít nước mắm ớt, trộn đều.

Gạch cua, bún, rau, ớt... màu mè của chừng đó thứ, mùi vị của chừng

đó thứ là tác nhân kích thích tuyến nước bọt của khách (và không chừng của cả các bạn nữa đấy). Thế rồi...

Ba cái chấm lửng kết thúc đoạn thuật sự trên đây quả là ba cái chấm lửng vô duyên, bạn nhỉ.

Nhưng việc gì rồi mà chẳng đến đoạn kết. Đoạn kết lại có nhiều loại, có thể vui, có thể buồn, có thể gây một cảm tưởng tốt, cũng có thể gây một tiếng tiếc, thềm thềm. Chẳng hạn như đoạn kết của đoạn thuật sự trên ấy mà.

Kẻ này cam đoan là bạn thừa tài đề tưởng tượng ra những chữ tiếp nối hai chữ « thế rồi... », đồng thời, cũng thừa khả năng đề tưởng tượng hình ảnh ứng với đoạn văn. Hình ảnh một người đang ăn bún riêu cua. Chao ơi ! Mới là ngon lành !

Ấy vậy mà con vật đã cho ta món ăn khoái khẩu đó lại chỉ là một con vật với hình dáng chẳng mấy thanh tao, để mắt cảm tình là khác. Eo ơi ! Cái mai to tướng dờ bời bốn đôi chân, hai con mắt hết như hai hột đu đủ, thêm hai cái càng chẳng khác nào hai cái mỏ lết

của các bác thợ sửa xe, mà lại là hai cái mỏ lết tự động mới chết chứ. Nghĩa là nếu bạn thò tay khiêu khích, bạn phải kêu lên một tiếng nào nùng oai oáo, kèm theo lời cầu cứu: "Ồi giới ơi, cua nó kẹp tôi".

Vâng. Chính thị là nó. Con cua.

HỌ HÀNG NHÀ CUA

Họ hàng nhà cua xem ra cũng khá đông đúc. Bạn có thể phân biệt được những tên: cua biển, cua đồng, còng rạm, ba khía, dĩa tràng, cáy...

Anh chàng (hoặc cô nàng) cua biển có thân hình đồ sộ hơn cả, khoảng hơn kém một tấc, trong khi cua đồng nhỏ hơn, chừng bốn năm phân; cáy, dĩa tràng... còn nhỏ hơn nữa, hai hoặc ba phân mà thôi.

Lại lịch của các bác cua biển, các anh cua đồng... không thấy được thuật lại trong các chuyện cổ tích. Cũng như chẳng có chuyện nào giải thích tại sao cua biển thì lớn, cua đồng thì nhỏ? Vào một sáng đẹp trời, trên không lơ thơ vài ba sợi mây trắng mỏng (bạn xem văn chương không?) kẻ này chợt nhớ đến một chuyện tiểu lâm giải thích về... cái mũi. Chuyện kể rằng ngày xưa loài người chưa có mũi, ông già Nô en thấy thế mới tội nghiệp, xách một giỏ lớn toàn là... mũi xuống làm quà cho loài người. Dân da trắng may mắn được phát mũi trước, những cái mũi đề phía trên giỏ, nên mũi họ cao chót vót

như bạn thường thấy, còn dân da vàng, tội nghiệp, được phát mũi sau, những cái ở tận dưới đáy giỏ. đành chịu mang những cái mũi... tẹt.

Kẻ này bèn làm một đường tường tượng và cũng dựa theo đấy để giải thích tại sao cua biển lớn, cua đồng nhỏ? Giải thích rằng thì là ông già Nô en (lại cũng ông ấy nữa) xách một giỏ cua đem tặng thế giới. Văn cái tính thiên vị, ông định sẽ phát cho người da trắng trước, chẳng ngờ, lần này bay ngang biển Thái Bình Dương, ông hứng chí thế nào mà làm đổ ụp cả giỏ cua xuống biển, chỉ còn sót lại ít con bé tí ở đáy giỏ. Ông tiếc ngàn ngơ một lúc, và bấy giờ mới thấy hối hận đã thiên vị người da trắng quá. Ông bèn quyết định đem số cua còn lại phát riêng cho dân da vàng. Ai ngờ đâu khi bay ngang nước Việt Nam, lũ cua nhìn xuống, thấy đất nước này có hình chữ S, đôi mắt kèm nhèm kèm nhèm của chúng lại tưởng là con sâu, một món ăn béo bở. Thế là cả bọn rủ nhau nhào xuống kiếm ăn. Để rồi tới nay, sau bao năm biến đổi, chúng trở thành những con cua đồng. Và bởi vậy, chúng có vóc dáng bé hơn cua biển khá nhiều.

Chắc đến đây thế nào cũng có bạn hặc kẻ này rằng:

— Thế sao con dĩa tràng sống ở biển lại bé tí ti?

Thế là bạn nhầm rồi. Dĩa tràng sống ở ven biển chứ có sống dưới biển đâu nào? Và lại, riêng dĩa tràng,

có cả một truyện cổ tích. Và truyện ấy thế này :

Ngày xưa, có anh chàng thợ săn tên là Đá Tràng. Một hôm Đá Tràng đi săn, bắt gặp một con rắn cái bỏ ổ đi tình tự với trai. Thấy đạo lý luân thường không được tôn trọng anh bèn ra tay trừng trị. Con rắn cái bị trúng tên, cố lết về ổ cũ thì gục chết. Rắn chồng về đến ổ, thấy vậy, liền tìm Đá Tràng để trả thù. May cho Đá Tràng, nó đến nhà anh ta vừa lúc anh ta kể cho vợ nghe chuyện anh giết rắn. Rắn chồng cho là anh ta làm việc phải, tặng anh ta một viên ngọc. Đặc điểm của viên ngọc rắn này là nó khiến Đá Tràng có thể nghe và hiểu được tiếng của loài vật.

Hôm nọ, Đá Tràng được một con quạ đến báo nó tìm thấy một con nai chết, dẫn anh đi lấy thịt nai, nhớ đề cho nó bộ đồ lông. Đá Tràng đi lấy thịt nai rồi quên khuấy mất. Quạ đến nhà đòi, Đá Tràng nổi giận giương cung bắn. Quạ liền tha tên đi cắm vào một cái xác chết trời. Thế là Đá Tràng bị bắt về tội giết người mà không sao kêu oan được.

Ở trong ngục, Đá Tràng nghe lũ kiến kháo nhau rằng chúng đã phá hết kho lúa của nhà vua rồi rủ nhau tìm chỗ cao ẩn núp vì sắp có lụt. Anh đem chuyện nói với cai ngục, người này nói lại với vua. Vua truyền mở kho lúa ra xem thì quả đúng như lời Đá Tràng nói. Rồi ít hôm sau, quả nhiên có lụt.

Vua cho đòi Đá Tràng để hỏi tự sự. Đá Tràng đem chuyện viên ngọc rắn ra kể. Vua thích ngọc, truyền tha tội cho Đá Tràng với điều kiện anh ta phải nhường viên ngọc cho vua.

Từ ngày được viên ngọc, vua thích chí lắm, chỉ mãi miết đi đây đi đó nghe loài vật trò chuyện. Đến rồi một hôm vua ra biển mãi nghe cá nói chuyện, làm rơi viên ngọc xuống biển. Vua cho người xuống mò tìm nhưng không thấy. Đá Tràng nghe tin, tiếc viên ngọc, ra công tìm kiếm. Những nơi nào anh đã tìm rồi anh lấy cát lấp để đánh dấu. Ngày qua ngày, Đá Tràng nhuộm bệnh rồi chết. Thượng đế thương hại, hóa kiếp anh thành con đá tràng, ngày ngày se cát lấp biển để tìm ngọc.

Do đó, người mình có câu rằng :

*Đá Tràng se cát biển Đông
Nhọc nhằn mà chẳng nên công
cán gì.*

CUA VÀ KHOA HỌC

Động vật học xếp cua vào lớp giáp xác (tức là có vỏ cứng), ngành hữu tiết (tức là có đốt).

Cua gồm có một vỏ cứng (mai) hình bầu dục, có nhiều màu, màu xanh nhạt hoặc xám, hoặc nâu. Lớp vỏ này bằng chất ki-tin có tám chất vôi, cho nên nếu bạn nghịch một tí, lấy vài giọt acid nhỏ lên mai cua, bạn sẽ thấy có những bọt nhỏ sủi lên. Những bọt đó là khí carbonic CO_2 trong chất vôi CaCO_3 được

phóng thích. Máu xanh của lớp vỏ sẽ biến thành màu đỏ khi bị nấu chín.

Đầu cua có hai mắt lồi, hai đôi râu giữ vai trò xúc giác và vị giác. Bụng cua nhỏ, hình tam giác, áp vào phía dưới ức (còn gọi là yếm cua). Tám chân và hai càng đều có đốt để bò và để... kẹp. Dĩ nhiên, cua bò ngang.

Cua thở bằng go, nghĩa là phải sống dưới nước, nhưng nhờ go cua có nhiều buồng, tích trữ được nhiều nước, nên thỉnh thoảng, cua nhà ta vẫn có thể phất phơ lên bờ dạo mát hoặc hóng gió.

Trứng cua sẽ nở thành cua con trong bụng mẹ. Những chú cua con được cho ra ngoài chơi sẽ lớn nhanh như thổi. Cua là loài ăn thịt, nó bắt cá, bắt sâu, hoặc ăn thịt các động vật chết dưới nước... Cua sẽ trưởng thành sau nhiều lần lột xác. Đến rồi, vào một ngày đen tối nào đó, cua nhà ta bị bắt — bởi một bàn tay to lớn thò vào hang lồi cõ ra hoặc vì bị bẫy —. Số phận sẽ tùy từng bà nội trợ.

Cua ăn rất bõ (xin quảng cáo không công cho các bà hàng cua). Khoa học giải thích thế này: thân thể con người cần nhiều chất Ca. Đây nhé, bắp thịt muốn vận động khỏe: cần Ca. Xương muốn tăng trưởng; nhờ Ca. Khi bị thương (như đứt tay chẳng hạn), nếu không có Ca, máu sẽ không ngưng chảy, vì Ca là một hóa chất cần thiết cho sự đông máu. Tóm lại, Ca rất

cần thiết cho cơ thể con người, mà cua lại có nhiều chất Ca. Suy ra, ăn cua thì bõ.

Ngày xưa, các cụ chẳng biết Ca là cái mô tê chi cả, thế mà các cụ cũng biết là ăn cua bõ. Ở một vài vùng, các cụ giã cua, thêm nước rồi bỏ cái, lấy nước cua uống sống để chữa bệnh nhức mỏi, mệt nhọc. Uống nước cua sống thì nhất định là phải tanh và có vẻ thiếu vệ sinh rồi, nhưng theo lời các cụ thì công hiệu như thần, bõ ra phết!

Ngày nay chắc là chẳng bạn nào dám tắm bò bằng cua theo kiểu vừa kể, nhưng theo những kiểu khác thì kẻ này tin là các bạn chẳng chê lấy một tí chê. Chẳng hạn, tắm bò theo kiểu ăn cua nướng, cua rang muối, cháo cua, canh cua, bún riêu cua...

Lạy giới cho kẻ này đoán đúng!

CUA VÀ VĂN CHƯƠNG

Gì chứ người Việt mình thì nghệ sĩ hạng nhất rồi. Văn chương thì phú chẳng tha một thứ gì, kể cả... cua.

Các cụ xưa đâu cần mô tả con cua thế này, thế nọ như mấy nhà văn vật học bây giờ. Thế mà nghe qua những câu thơ, những câu ca dao, bởi trí óc một tí, ai cũng biết ngay các cụ muốn tả con gì rồi:

*Đã có mai xanh lại yếm vàng
Ba quân khlêng kieu, kieu
ngheh ngang
Xin theo ông Không về đông lỗ*

Học thói bàn canh nấu chín thang
 Những câu tượng hình hơn :

— Một ông chứa đấm, tám ông
làm cai
Rước hòn đá mài về chùa
Hương Tích.

— Hai gương, tám giáo
Mặc áo da bò
Thập thò cửa lỗ.

Ấy là con cua. Ấy là một món ăn
béo bõ. Cho nên mới có câu ca rằng :

Gió đưa gió đẩy
 Về rẫy ăn còng
 Về sông ăn cá
 Về đồng ăn cua

Nếu đất nước thanh bình,, thì nhất định kẻ này sẽ cùng bạn khăn gói về tuốt dưới quê để được... ăn cua. Nhưng bây giờ thì có hơi phiền một tí, có muốn đi người lớn cũng cản ngăn, đành phải xuống nước năn nỉ : « Không cho đi thì xin cho ăn một bữa cua vậy ». Thế là :

Cái bống đi chợ cầu canh
Cái tôm đi trước, củ hành đi sau
Con cua lạch đạch theo hầu
Cái chày rơi xuống, vỡ đầu con cua.

Cái chầy rơi xuống, con cua vỡ đầu. Rồi sao nữa ? Rồi con cua nát ra. Rồi cái xác nát ấy được bỏ vào nồi, thêm ít nước, trộn đều để các chất bồ, chất béo ngấm ra nước. Gạn lấy nước. Làm thêm hai ba lần nữa để tận dụng hết thủy tinh túy của cua. Để rồi, món canh cua, hoặc riêu cua, ... thành hình.

Cũng như các món ăn quê hương

khác, món canh cua được kể là một món ăn của tình nghĩa, đặc biệt là tình nghĩa vợ chồng.

Rủ nhau xuống bể mò cua
Đem về nấu quả mơ chua trên rừng
Em ơi chua ngọt đã từng
Non xanh nước bạc ta đừng quên nhau

Món ăn quê hương và tình cảm. Một mối liên lạc tưởng chừng không có, mà thực sự hiện diện, bền vững. Lớn hơn tình nghĩa vợ chồng, món ăn quê hương, mà món của là một, còn là mối ràng buộc tình cảm người dân với chính mảnh đất thân yêu nơi sinh trưởng của mình nữa. Đề một lúc nào đó, phải xa quê, mới thấy nhớ, thấy thèm một tô canh cua, một bát bún riêu cua, mà ngày còn ở quê, có thể, có một lúc, mình chê món ăn quê mùa đó.

CUA VÀ BÓI TOÁN

Phần này xin được tặng riêng các bạn sinh từ 22-6 đến 23-7 (nhưng nếu các bạn khác có đọc cũng chẳng hề gì).

Tây Phương cũng như Đông Phương mình, dù họ tự hào là giỏi khoa học, nhưng tin vào bói toán thì cũng chẳng thua gì người mình. Chẳng thế sao có khoa tử vi Tây Phương. Khoa này cũng đặt ra mười hai tuổi cho mọi người, nhưng thay vì Tý, Sửu, Dần..., họ lại đặt : Dương Cưu, Thiên Xứng, Hải Sư... căn cứ theo ngày tháng sinh.

Các bạn sinh trong khoảng 22-6

đến 23-7 được xếp vào tuổi Cancer, tiếng Việt mình gọi là tuổi Bắc Giải, mà tượng trưng là con cua và mặt trăng.

Con cua thích sống trong hang nên bạn cũng rất thích có một mái nhà êm ấm, con cua khi kẹp một vật gì, thì nhất định không chịu buông, bạn cũng thế, giữ được vật gì thì giữ hoài. Mặt trăng chỉ sáng chói vào đêm khuya, nên bạn rất hợp với khung cảnh tĩnh mịch của đêm trường.

Một năng khiếu của những người có tuổi con cua: nhiếp ảnh.

Tiện đây, xin phép được bói hộ các bạn một quẻ (kể cả các bạn không có tuổi con cua nữa): Quẻ bói rằng: mai sau lớn lên, nếu bạn không làm bất cứ nghề gì ngoài nghề chụp ảnh, thì bạn sẽ làm nghề chụp ảnh!

Ấy, bạn đừng cười. Rồi bạn xem, kẻ này nói không sai đâu. Lúc ấy, bạn nhớ xách máy lại nháy cho gia đình Tuổi Hoa một tấm nhé. Và riêng kẻ này, chắc bạn chẳng hẹp hòi gì mà không chụp tặng một pô thật độc đáo: pô hình trong đó, kẻ này đứng cạnh một con... cua. Biết đâu chừng nhờ tấm ảnh đó mà bạn lại đoạt một giải thưởng nhiếp ảnh quốc nội hay quốc tế?

Đến đây, kẻ này xin đoán già thêm tí nữa. Rằng các bạn có tuổi con cua sẽ cười xòa một tiếng mà rằng:

— Còn lâu! Cái ngữ nhà anh thì ai thèm chụp ảnh cho. Được mỗi bộ tán dóc!

Và các bạn không có tuổi con cua sẽ nhăn nhó, nếu không muốn nói là sẽ nổi giận, mắng kẻ này:

— O' hay, sao lại lôi tôi vào cái vụ chụp ảnh, tặng ảnh ấy nhỉ! Tôi có phải tuổi con cua, con còng gì đâu nào. Cái nhà anh này nói mà không biết ngược, gì đâu mà ngang như...

Vâng ă, quả là kẻ này nói ngang như cua mất rồi. Bạn có thấy tội nghiệp không? Ấy cũng chỉ vì viết về cua mà nên nổi.

NGUYỄN THÁI HẢI
4 - 1970



MTN: LH

tuổi buồn

ĐÊM nay, trời mưa ít hơn mọi đêm nhưng sao Thoa buồn lạ. Bống đứng nghe mưa rơi, Thoa nhớ đến chị H thật nhiều. Kỷ niệm sống dậy đầy ắp trong hồn Thoa. Cũng một đêm như thế này, chị H đã thủ thi với Thoa trong chăn ấm. Và đêm đó là đêm cuối Thoa gần chị.

Chị H ơi, giờ này chị đang làm gì? Đang đứng trên sân khấu phòng trà hay đang tiếp khách? Đang ngồi viết thư cho Thoa hay đang nằm trong chăn để nghĩ đến đứa em gái bé nhỏ?

Còn Thoa. Thoa đang nhớ chị đây! Nơi miền đất xa xôi này Thoa đang cô đơn đây, Chị H ơi! Mùa đông năm nay, Thoa đã đan áo mới. Thoa đã chọn màu áo ngày xưa mẹ đã từng thích đó chị ạ. Những ngày

mưa ngồi đan áo, Thoa gọi mẹ trong ý nghĩ. Ngày xưa mẹ đẹp lắm phải không chị? Chị giống mẹ thành thử chị cũng đẹp. Chị biết không, ngày qua cô giáo xuống giờ vở Thoa ra xem, thấy cái bóng của chị đề ở trong cô hỏi Thoa: "ai mà xinh rứa?" Thoa hãnh diện có người chị đẹp. Còn chị, chị có hãnh diện không? Chắc là bà chủ trọng chị lắm phải không?

Chị H ơi! Chị ở Sài Gòn chắc sung sướng lắm. Sài Gòn chắc trời không mưa như xứ Huế này. Tết năm nay thế là chị không ra được với Thoa rồi. Năm nay, Thoa sẽ thui thui ăn tết một mình. Thoa chẳng cần may áo Tết nữa, Tiền chị cho may áo Thoa đề dành mua... ô mai. Nói thế chứ áo Thoa hãy còn mới lắm. Và lại không có chị Thoa đi chơi với ai mà may áo.

Thế là sáu tháng rồi. Thời gian trôi qua thật nhanh. Mới ngày giỗ mẹ, chị gần Thoa. Bây giờ chị đã xa Thoa, xa thật xa. Chị H ơi! Sao đêm nay Thoa không thấy buồn ngủ? Cả nhà đã ngủ cả, Thoa vẫn còn thức.

Bữa nay chưa nghỉ Tết, Thoa vẫn còn đi học. Con đường vẫn xa, vẫn nuốt mất cô em gái của chị đây. Thoa còn nhớ một chiều cách đây sáu tháng, hai chị em đã đi trên con đường đẹp thật đẹp. Bây giờ, mỗi ngày Thoa vẫn đi trên con đường đó và nhớ thật nhiều về chị.

Kỳ này, điểm của Thoa cao nhất lớp đó — Thoa không vùi quạ chị dâu. Chị đã bảo với Thoa: «chị cố làm thật nhiều tiền rồi chị ra Huế ở với Thoa». Bởi thế, Thoa muốn hằng tháng chị gửi tiền ăn cho Thoa là đủ.

Ở cửa sổ phòng Thoa, bây giờ giàn Kim ngân ba đã đầy. Thoa thường mở cửa thật rộng để hương thơm lan vào phòng. Chị yêu Kim ngân ba lắm phải không? Mợ cũng yêu hoa ấy lắm nhưng mợ đã dạy Thoa yêu Dạ lan hương. Mợ kể chuyện Dạ lan hương của Đinh Hùng cho Thoa nghe — Và mợ kể chuyện Quỳnh Dao cho chị nghe — Chị còn nhớ không?

Miền Bắc xa vời, làm sao chị em mình thấy lại được chỗ nằm cuối cùng của mợ. Chị H ơi! Chị còn nhớ không cửa hàng bán sách của mợ. Chị em mình ngày ấy thật sướng. Những đêm như thế này, chị ngồi học còn Thoa được đi ngủ sớm. Thoa còn nhớ, một đêm Giáng sinh, Thoa đã gắng thức với mợ nhưng mới mười giờ thì....

Những kỷ niệm đó bây giờ xa vời quá chị H nhỉ. Hiện tại đau buồn. Thoa thì sống thui thui trong một gia đình xa lạ. Chị thì sống nơi đô thành phù phiếm.

Tìm về những kỷ niệm, Thoa nhớ đến một câu hát đã nghe ở đâu một lần: «Tìm đâu những ngày thơ ấu qua... Tìm đâu biết tìm đâu biết tìm đâu bây giờ.... Và nhớ

đi tìm đàn bé nó đùa ngoài đồng vắng hay trong sân chùa». Thoa chỉ nhớ lóm bóm như vậy thôi nhưng cũng đủ làm cho Thoa bồi hồi. Hình ảnh «đàn bé nó đùa ngoài đồng vắng hay trong sân chùa» là hình ảnh chúng mình đã trong những ngày ở Bắc phải không hở chị? Và mình làm sao tìm được những ngày thơ ấu qua? Nghĩ đến đây, nước mắt Thoa bỗng trào ra rồi chị H ơi!

Chị H thương! Tụi bạn cùng lớp thường trêu Thoa của chị «sầu mộng» đó. Thật ra, Thoa chỉ sầu thôi. Còn mộng thì Thoa xin nhường lại cho thi sĩ.

Hồi sáng nay, có mấy sinh viên vào thực tập lớp Thoa. Ông S V thực tập gọi Thoa lên bảng. Ông hỏi bài Thoa. Nhưng ông ấy nói giọng Bắc. Trời ơi! Thoa muốn nấc lên. Thoa muốn cầm vở chạy ra khỏi lớp ngay. Nhưng không được, thầy giáo tin Thoa giỏi nên «chỉ điểm» cho ông ấy gọi kia mà. Bảy giờ mà Thoa chạy về thì hôm sau thế nào cũng bị la. Kết quả, Thoa cũng thuộc bài và được chữ A.

★

Chị H ơi! Chiều nay, con đường Duy Tân lộng gió nhưng Thoa không có chị đi cạnh. Nơi Saigon hoa lệ, chị có nhớ về đứa em nhỏ không? Nếu có, chị hãy hình dung ra một cô bé học trò áo xanh đang đang nhớ về chị thật nhiều.

CẦU MƠ



EM BÉ ĐÁNH GIẤY

• Truyện dài của THU LAN

TIẾP THEO

Và nó tỉnh dậy !

Một giấc mơ làm nó thêm thường luyến tiếc.

Giấc mơ mà nó muốn sống mãi trong đó không muốn trở lại thực tế cuộc đời.

Nó tỉnh dậy để thấy rằng nó đã mất mẹ !

Nó tỉnh dậy để thấy rằng nó không còn tình thương nữa ! Nó hoàn toàn cô độc !

Chung quanh nó không có mẹ, không có quần áo mới, không có những cuốn sách nó ưa thích. Quanh nó chỉ có bộ ván nhỏ và chiếc mền rách gói trọn tấm hình hài bé nhỏ, cô đơn.

Tình nghĩ đến cha. Nó không hiểu sao ông không dành một yêu thương nào cho nó. Ông không thương thằng Hải lắm đâu, nó biết vậy nhưng ông cũng không thể thương nó được vì không thể làm trái ý vợ kể. Tình không oán trách gì cha, nó chỉ tủi thân, buồn mình bất hạnh thôi. Nó hiểu sự khó xử của ông Hai.

Có tiếng dép đi xuống. Tình nghe đồng hồ gõ 6 tiếng, nó biết bà Hai đã dậy.

Bà Hai đi ngang chỗ nó đưa tay hất tấm mền ra khỏi thân nó, quát lên :

— Giờ này còn nằm vạ đấy hả ? Đợi tôi hầu hay sao ?

Tình trở dậy, nó không nói năng đi rửa mặt rồi lên châm đèn nấu nước sôi. Nó đồ đầy hai cái phích lớn rồi đi nấu ấm khác để pha trà cho ông Hai.

Vừa làm việc Tình vừa nghĩ đến lời cha hồi hôm «con ráng đi, để ba kiếm tiền rồi gửi con vào nội trú cho học tiếp» Tình thấy xót xa.

Nó là con mà cha nó không có quyền thương yêu, lo lắng. Hồi hôm nó đã tính nói với cha: «Thôi ba ạ, con sống như thế này được rồi, ba đừng nhọc công lo cho con nữa», nhưng cò hòng nó đã ghen đi, nó không thể nói gì với ba nó cả.

Thằng Hải đi xuống bếp. Nhìn thấy Tinh lom khom bên lò lửa, nó đến bên, bảo Tinh:

— Có tiền không mày?

Tinh ngay thật lắc đầu:

— Dạ em không có tiền anh ạ.

Hải hơn Tinh một tuổi nên Tinh vẫn gọi bằng anh. Nghe Tinh nói vậy Hải cười gằn:

— Thiệt mày hông có tiền hả?

— Dạ, thiệt mà!

Hải cho tay vào túi áo của Tinh. Chợt nhớ ra tiền đánh giày hôm qua chưa đưa cho bà Hai, Tinh hết hoảng đưa tay chặn tay Hải lại.

Nhưng Hải gạt mạnh tay Tinh, nó túm lấy túi áo đưa em khác mẹ moi lấy tiền ra. Hải đếm được hai trăm ba, nó cười nham nhở:

— Hay. Mày hay à Tinh. Dám gạt tao hả. Mày ngon.

Thấy số tiền vào tay Hải, Tinh sợ quỳnh lên. Nó biết nó mà mất số tiền đó là khó sống với di ghê. Nó van nài Hải:

— Em lay anh, anh thương em, anh cho em lại tiền. Anh lấy hết em không có tiền đưa di, di đánh em chết.

Hải giấu nắm tiền sau lưng, nó lên giọng:

— Lẽ ra tao lấy ít thôi, nhưng đề phạt tội nói dối của mày, tao lấy hết.

Tinh choáng hồn, nó chấp tay xá Hải lia lịa:

— Anh thương em anh cho em lại. Di đánh em chết. Đến chiều em cố làm nhiều em đề bớt ra đưa anh.

Hải nạt:

— Thôi mày, mày còn lâu mới đề tiền cho tao à. Tao còn lạ gì mày nữa, xạo một cây. Bữa nay tao cần tiền đi uống cà phê, đi nghe nhạc, đừng có lộn xộn mày.

Rồi như nghĩ ra điều gì, Hải nhìn Tinh:

— A, tao biết rồi. Ra là lâu nay mày vẫn đề bớt tiền ra chứ đâu có đưa hết cho mẹ tao, vậy mà mẹ tao cứ tưởng mày thiệt thà lắm. Xí, đồ nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà. Tao méc mẹ cho mày coi.

Lời dọa của Hải càng làm Tinh kinh hoàng. Nó liền tưởng tới những trận đòn tàn nhẫn của bà Hai mà rùng mình. Nó mếu máo nói với Hải:

— Em chưa bao giờ nói dối với di để cất tiền riêng hết cả. Anh đừng nói vậy tội nghiệp em.

— Rõ ràng mày mới nói đây mà. Mày nói để mày bớt lại đưa tao ! Còn chối hả ?

— Tại em sợ anh lấy tiền, không có cho em đưa đi.

Hải gần giọng :

— À, vậy là mày nói láo tao. Này, láo này !

Nó thụi vào hông Tinh hai ba cái liền. Thắng bé oằn người chịu đựng mà nước mắt doanh trong.

Nó còn chờ đợi một trận đòn thứ hai nữa, trận đòn mà nó chắc chắn sẽ đau đớn hơn nhiều, tự dưng Tinh đâm sợ. Nó len lén lấy hộp đồ nghề đánh giày tinh đi bằng cửa sau ra đường. Tinh định bụng sẽ đi lên, rồi cố gắng kiếm thật nhiều tiền để chiều tối đem về cho bà Hai, nói dối rằng hồi sáng nó quên đưa.

Nhưng nó đang sửa soạn thì bà Hai đã đứng bên nó. Bà hắng giọng :

— Tiền hôm qua đâu thằng kia ? Mày tính lĩnh đi phải không, tính quýt tao phải không hở ranh con.

Tinh nhìn người mẹ kể bằng ánh mắt run sợ.

— Thừa đi... Anh Hải...

Bà Hai quát mắng :

— Hải gì. Tao hỏi mày chứ tao đâu có hỏi con tao. Tiền hôm qua đâu ?

Tinh ấp úng :

— Thừa... Anh Hải anh ấy lấy rồi.

Bà Hai trợn mắt :

— Cái gì ? Mày nói con tao nó lấy tiền của mày hả ? Mày lập lại xem nào.

Tinh thật thà :

— Dạ phải ạ. Anh Hải anh ấy xuống hỏi tiền con, con nói là không có, chỉ còn tiền để đưa cho đi, nhưng anh ấy đánh con rồi lấy hết đi rồi...



Sự nhẫn nại của bà Hai để nghe hết câu nói của Tinh thật kinh khủng. Mặt bà tái lại như không còn sức chịu đựng. Bà không nói không rằng, quơ cái cây bèn bếp bỏ vào người Tinh lia lịa, miệng quát tháo :

— Đồ khốn nạn, đồ mất dạy, mày dám đồ cho con tao lấy tiền của mày à. Mày đi làm có bao nhiêu mày ăn, mày động hết rồi mày đồ cho nó phải không. Nói cho mày biết, con tao là con có cha, có mẹ dạy dỗ hẳn hoi chứ không phải cái thứ mất mẹ không ai dạy thành ra mất nết như mày đâu.

Tinh điếng người dưới những lần roi phũ phàng của người mẹ kế. Nó nghiêng rặng mà nước mắt vẫn trào ra. Ông Hai nghe tiếng ồn ào đi xuống bếp.

Ông nhìn thấy Tinh đang quần quai dưới lần roi khắc nghiệt. Ông nhân mặt nhưng chỉ hỏi :

— Làm sao vậy ?

Ông hỏi trống không, không dám hỏi thẳng vợ tại sao lại đánh con. Bà Hai thấy chồng, buông khúc cây khỏi tay, vừa thở hồng hộc vừa phản trần :

— Đó, ông xuống mà coi con ông.

Ông Hai thấy xót xa trước tấm thân bé nhỏ chịu nhục nhằn của đứa con, ông nhỏ nhẹ hỏi vợ :

— Nhưng nó làm sao mà mình đánh dữ vậy ?

Cơn giận của bà Hai như đã dịu xuống vì mỗi tay đòn, nghe câu nói « nghịch tai » của chồng lại được dịp bùng dậy. Bà lồng lên :

— Trời ơi, ông còn đứng đó mà hỏi à. Ông hỏi cậu con quý của ông ấy. Tôi không thèm nói với nó làm gì cho bần tiếng.

Tinh ngược nhìn cha. Ông Hai khẽ lắc đầu chán nản. Bà Hai dài giọng :

— Nó đi làm về, bao nhiêu tiền ăn động hết, tôi hỏi, nó lại đồ cho thằng Hải lấy. Trời ơi, con tôi nó đâu có thiếu tiền thiếu bạc, nó dư mà, nó đâu thèm đồng tiền hôi hám của các người. Con tôi là con có cha có mẹ dạy dỗ, nó không phải hạng người đánh giày.

Tinh muốn bịt tai để không phải nghe những lời lẽ ác độc của mẹ kế. Nó lẳng lặng cúi xuống, rồi bất thình lình xách vội hộp đồ nghề chạy vụt ra khỏi nhà.

Tinh đi tìm Hoà trong chiếc áo rách nướp toi tã, và thân thể đầy những vết tím bầm rướm máu. Mẹ Hoà ra mở cửa. Nhìn thấy Tinh hốc hác, mệt lã, bà kêu lên :

— Trời ơi, cháu làm sao thế này ?

Tính vụt oà lên khóc. Sức chịu đựng của nó đã quá giới hạn. Nó gục đầu vào mẹ Hoà như tìm một sự che chở.

Hoà đang ăn cơm nguội, nghe Tính tới nó vội chạy lên. Thấy Tính mặt mày sưng húp đang khóc trong tay mẹ, Hoà vội hỏi:

— Mày lại bị đòn, hở Tính?

Tính gạt đầu không nói. Bà Lành, mẹ Hoà han hỏi mãi nó mới kể lại mọi chuyện. Nghe xong bà Lành lắc đầu thương hại:

— Cơ cực. Rồi cháu sống làm sao được mãi trong cảnh khổ như vậy?

Hoà đi lấy một chén muối sống, nó giã nhỏ, bỏ vào nước xăm xấp rồi vốc từng nắm xoa lên những chỗ bầm rướm máu của Tính vừa nói:

— Ráng chịu đề tao bôi cho mày, cho nó tan máu không có chết à.

Tính bậm môi chịu đựng. Nước muối xát vào da thịt của nó rất rát. Nó cố gắng để không kêu lên, để yên cho bạn làm.

Tạoa nước muối cho Tính xong rồi Hoà xuống bếp lục chén lấy cơm nguội cả kho lên cho bạn. Tính ăn một cách ngon lành hết hai chén cơm. Hoà nhìn bạn đầy yêu thương, nó bàn:

— Hay là mày đến nhà tao ở đi, đừng ở nhà nữa. Bả đánh mày tận mạng như vậy sống sao nổi?

Tính lắc đầu:

— Không được, tao còn ba tao nữa. Ông già rồi, nay mai đau yếu nằm xuống rồi ai lo. Di tao thì bả đâu có lo gì cho ông.

— Nhưng mà hồi sáng bả đánh mày, mày bỏ chạy, như vậy là bả cho là mày bỏ nhà đi hoang rồi đó, bây giờ mày về là chết với bả à.

Tính yên lặng suy nghĩ. Nó thấy thằng Hoà nói có lý. Gì chứ bây giờ về nó không sao thoát khỏi một trận đòn ghê gớm. Cơn lạnh chạy dài theo sống lưng, Tính rùng mình.

Mẹ Hoà ngồi nghe hai đứa bàn chuyện với nhau, bà góp ý:

— Em Hoà nó nói phải đó cháu. Cháu đừng nên về đó nữa, bà ta hành hạ cháu như vậy thì còn gì nữa mà về với ở. Cháu cứ ở đây với Hoà đi. Nhà Bác cũng không có ai, bác đi bán cũng tạm đủ sống, cháu với Hoà đi làm phụ thêm được rồi...

Tính nhìn bà Lành, nhìn Hoà đầy cảm kích. Nó nói:

— Bác và Hoà đã thương con, cho con về đây ở con xin cảm ơn lòng tốt của bác.

Hoà reo lên:

— Chịu nghe mày. Rồi, vậy là tao có bạn rồi. Nó quay sang ôm cổ mẹ nũng nịu:

— Ma há, con làm anh hay thằng Tính làm anh bây giờ? Má có thêm đứa con nữa rồi đó.

Bà Lành dịu dàng :

— Con muốn sao cũng được. Nhưng Tính coi lớn hơn con thôi con làm em đi.

Những nụ cười đầy chân thật nở trên môi. Tính nhìn thấy một màu hồng trong nắng.

Từ ngày về ở với mẹ con bà Lành, cuộc sống của Tính thoải mái hẳn lên, Nó không còn bị dằn vặt về tinh thần lẫn vật chất. Nó không còn lo hôm nay làm ít tiền sẽ bị đòn bộp, chửi bới. Nó sống trong tình thương và bằng tình Thương.

Điều làm cho Tính đau đớn nhất là hôm một thằng bạn đưa cho nó coi tờ báo trong đó có đăng báo « Từ con » có kèm cả hình nó nữa. Ba nó bảo là nó đã ăn cắp một số tiền trốn đi hoang nên kể từ nay ông không nhìn nhận nó là con nữa. Thằng Hoà đọc những lời đó, tức giận chửi thề ồm tỏi trong khi Tính lặng người đi vì uất ức. nó biết cái bố cáo này không phải là của ba nó, mà của bà mẹ kế. Nó đi khỏi nhà là điều mà bà ta mừng, nhưng bà còn muốn loại hẳn nó ra khỏi giòng họ nữa, để bà rảnh tay lo tròn vẹn cho Hải, con bà.

Tính chưa hiểu nhiều lắm về Tình đời và lòng người, nhưng bất công mà nó gánh chịu đã cho nó thật nhiều những suy tư làm đau đớn và chai lỳ tình cảm. Nó cảm thấy cuộc đời có nhiều hạng người, và tiền bạc thường là mục tiêu để người ta tranh dành xâu xé lẫn nhau.

(còn tiếp)

ĐÃ PHÁT HÀNH :

Quê Hương trước mặt

của HOÀNG ĐĂNG CẤP

- Tùy bút viết về quê hương chiến tranh đau khổ, thật cảm động, thật thiết tha.
- Một Quà Tặng Học Trò ý nghĩa nhất, xinh xắn nhất, dễ thương nhất.

Bạn hãy tìm mua ngay ở các nhà sách, các quán sách quen thuộc.





NHƯNG? GIÀ THỪ MỘT ĐÔI KHÍ
ANH CŨNG DÙNG VỮ KHÍ VÀO MỘT
MỤC ĐÍCH NÀO
HÀ CHƯ?



KHÁC

CÓ THỂ!



NÀY, NẾU
ANH DÙNG
SÚNG CŨNG
DỄ DÀNG NHƯ
LẤY ĐỒ VẬT
TRONG TỦI
THÌ HÃN ANH
LÀ MỘT "TAY
TỐ" RỒI!



CẢM ƠN CỤ ĐÃ
CHO ĂN ĐIỂM TÂM.
GIỜ CHÚNG TÔI
PHẢI TIẾP TỤC
LÊN ĐƯỜNG!



HÃN CÒN NHỮNG
CỬ ĐỘNG ĐẶC BIỆT
CỦA MỘT TAY SÚNG
TÌNH NHUỆ...

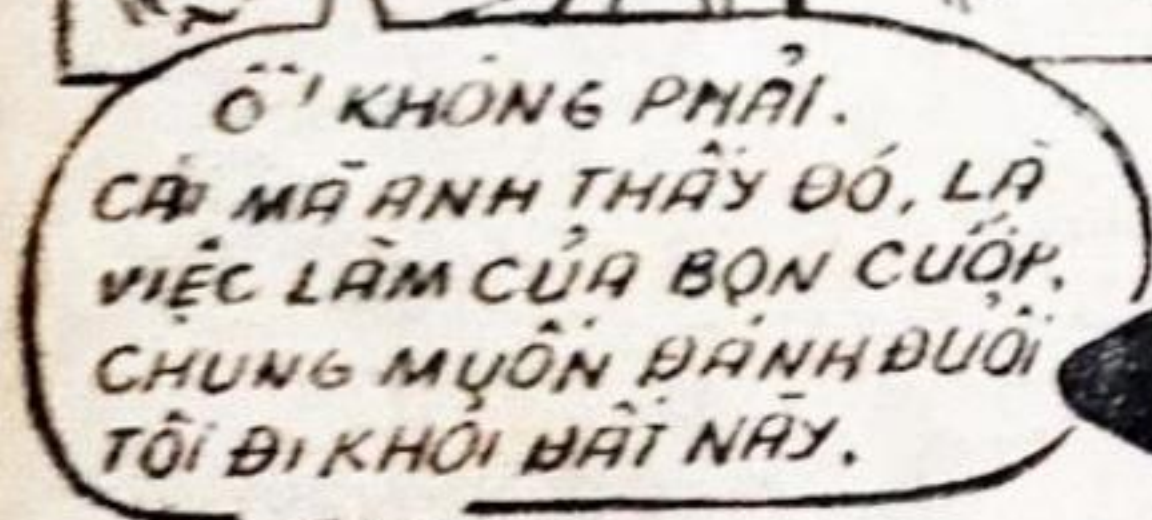


Ừ,
NÓ Ở LẠI!



CON SƯ TỬ CON
ĐƯỢC Ở LẠI CHƯ
BÁC?





ANH DỢI TÔI CHÚT!... TRƯỚC KHI ANH CHƯA ĐI KHỎI, TÔI
CHỜ NGHỈ RA MỘT VIỆC ĐỂ NGHỊ ANH LÀM... ĐÂY NÀY
TÔI CẦN Ở ĐÂY MỘT THỨ NGƯỜI KIỂU NHƯ NGƯỜI GÁC
RỪNG, ĐỂ CẠNH CHỪNG ĐẤT ĐAI CỦA TÔI... MỘT
NGƯỜI CÓ NGHỊ LỰC. CÔNG VIỆC VẬY ANH ỪNG KHÔNG?



ANH HÃY
NHÌN THẲNG VÀO
VỀ VIỆC; NƠI ĐÂY ANH
CÓ CHỖ ĐỂ ĂN NẤU,
TRÁNH "NHỮNG KẺ"
TÌM KIẾM ANH VÀ...
TÔI CÓ THỂ TRẢ
LƯƠNG CAO CHO
ANH... Ừ...



THỨA KHÔNG
HOÀN TOÀN KHÔNG
XIN CHÀO CHƯA
CẢM ƠN TẤT CẢ!...



(còn tiếp)



Giải đáp thắc Mắc



HOÀNG ĐĂNG CẤP phụ trách

— Em NGUYỄN QUANG TRUNG (Lê văn Thanh Mỹ Tho). Em cứ viết bài gửi về tòa soạn, đừng ngại gì cả. Về thắc mắc Tem của em, anh sẽ viết tạm đầy đủ trong một số Tuổi Hoa đặc biệt về tem rồi. Chắc em là học giả mới của Tuổi Hoa chứ gì? Em tìm số báo Tuổi Hoa về tem đó em sẽ rõ ngay. Mến.

— Em NGUYỄN HOÀI VỌNG (Màu Lá — Đà Lạt). Anh trả lời các câu hỏi của em đây :

1) Bài vở, anh không viết nháp, anh viết một lần và sửa lại đôi chút mà thôi. Nhưng trước khi viết một bài Tuổi Hoa Lai Rai, anh thường suy nghĩ trước ít nhất cả tuần, cho các ý tưởng thật chín rồi mới viết.

2) Truyện khoa học giả tưởng đăng ở Tuổi Hoa số xuân rồi do anh sáng tác chứ không phải phỏng tác của ngoại quốc đâu. Nhưng truyện Thiên Hương là truyện phỏng tác, nguyên bản Thiên Hương là một tác phẩm của Đức. « Vùng đất bỏ hoang » tuyển tập các bài Tuổi Hoa Lai Rai trong mấy năm qua chưa in được em à vì các nhà xuất bản hứa in đều kẹt tiền. Tuy nhiên, anh hy vọng cuốn đó sẽ được ra mắt trong một ngày gần đây.

3) Đó là việc nội bộ của tòa báo.

4) Chủ nhật tòa soạn đóng cửa. Nếu có về Saigon, em nên ghé vào ngày thường.

5) Đúng ! Thúy là chị ruột của Mỹ Thanh.

Trình Chi là Trình Hoàng

6) Em Trần thị Hậu năm nay học lớp 11 ở Trưng Vương. Ngô minh Sang là bạn cùng lớp với Hậu.

7) Linh Hương không phải là con gái của nhà văn Nhật Tiến.

8) Nguyễn Thái Hải không có đi dạy học. Hải hiện nay là sinh viên Dược.

9) Vấn đề viết tiếp truyện trình tham trên Tuổi Hoa không thuộc thẩm quyền của anh. Cám ơn em đã dành nhiều cảm tình với những truyện trình tham anh viết.

— Em QUYÊN (Gia Định).— Anh rất vui khi đọc xong bức thư thứ năm dài 10 trang lớn của em. Nhưng người em thường thấy đi Vespa ở đường Chi Lăng không phải là anh đâu vì anh không đi Vespa và cũng không thường đi đường Chi Lăng. Trong mấy bức thư trước, em đại diện Hippý cứ anh làm anh run quá. Mỗi lần đi đường, anh cứ phải dòm trước dòm sau sợ em rình lái xe hơi ửi vào như em dọa trong thư. Anh sợ chết lắm ! Bây giờ anh hết sợ rồi. Cảm ơn em thật nhiều. Thân.

— Em DANH (Biên Hòa).— Anh giới thiệu em vài cuốn sách liên quan vấn đề em hỏi : Việt Nam thi văn giảng luận của Hà Như Chi. Truyện Kiều chú giải của Văn Hạc Lê văn Hòe v.v... Buộc tội Kiều cũng như bình vực Kiều là các vấn đề văn học rất rộng lớn mà có nhiều học giả đã viết cả cuốn sách, anh đâu có đủ tư cách để bàn vấn đề này chỉ với mấy giòng chữ trên trang báo Tuổi Hoa. Theo ý kiến riêng của anh chỉ với trình độ lớp 9, anh nhận thấy các em chưa đủ sức nghiên cứu truyện Kiều... tuy rằng xưa kia học phiệt Phạm Quỳnh đã nói « Truyện Kiều còn thì nước ta còn » để ru ngủ quần chúng : Cứ đọc truyện Kiều đi là nước ta còn dù... trong cảnh nô lệ Pháp !!! Tại sao các em lại không đua nhau thuyết trình các đề tài khác thiết thực và hợp với tâm hồn tuổi thơ các em hơn chẳng hạn như Tình yêu quê hương qua ca dao ý chí bất khuất của thiếu niên Trần Quốc Toản, Sách báo đầu độc thiếu nhi v.v...

— Em NGUYỄN THỊ THU CÚC (Quảng Trị).— Đường mây tức là đường công danh vì người đạt được công danh không khác nào được bay lên chín tầng mây. (Đường mây do chữ Vân Trình).

— EM NGUYỄN VĂN KHOA (Vĩnh Long) — Hoàng Hoa Cương là đại tử sĩ danh dự, là đất thánh của dân tộc Trung Hoa. Nơi này là nơi an nghỉ ngàn thu của 72 liệt sĩ tiền phong Trung Hoa đã vì quốc vong thân, hy sinh đời mình cho cuộc đại cách mạng Trung Quốc vào 5 giờ chiều ngày 29-3 năm Tân Hợi tức ngày 27-4-1911 dương lịch. Nơi đây cũng là nơi nghỉ ngàn thu của liệt sĩ Việt Nam Phạm Hồng Thái. Như em biết, liệt sĩ Phạm Hồng Thái, sau khi ném bom ở Sa Điện ám sát tên toàn quyền thực dân Merlin ngày 19-6-1924 làm chấn động dư luận thế giới và làm bùng nổ tinh thần yêu nước cách mạng của các quốc gia bị xâm lược, liền bị truy kích cùng đường phải tự vận và thi hài được nhà cách mạng Trung Hoa Hồ Hán Dân đem về an táng tại đất thánh Hoàng Hoa Cương của dân tộc Trung Hoa.

— Em NGUYỄN VĂN SƠN (Tân Định Saigon).— Con người đầu tiên bay trong không gian là phi hành gia Liên Xô Yuri Gagarine với phi thuyền Vostok I. Những sinh vật đầu tiên bay trong không gian là con chó cái Laika của Liên Xô với vệ tinh Spoutnik II. Chính nhờ con chó này bay được 6 vòng quanh địa cầu và còn sống nên người ta mới dám đưa con người lên không gian và đạt được thành công rực rỡ như ngày nay.

HOÀNG ĐĂNG CẤP



● HOÀNG ĐĂNG CẤP

Dầu hỏa Việt - Nam

TRONG tình hình chiến tranh sôi động, Hạ Lào lửa máu ngập trời, một nguồn tin quan trọng đã đến với mỗi người dân Việt: theo sự khám phá của các nhà địa chất Mỹ, một bọc dầu vi đại nhất thế giới dài 7000 cây số, rộng 500 cây số nằm ngay dưới mặt biển, chạy dài từ vịnh Thái Lan ngang qua In-đô-nê-xi-a cho đến phía Bắc bờ biển Úc Đại Lợi. Đây là mỏ dầu hỏa lớn nhất thế giới. Quê hương Việt Nam miền Nam đã nằm trong khu vực dầu hỏa này.

Tôi bắt được tin trên với vui buồn lẫn lộn, vui vì biết thêm được một chứng cứ quê hương Việt Nam giàu, tài nguyên dồi dào vô số kể, buồn vì không biết dân tộc Việt Nam có được hưởng hay không.

Nhiều lúc đọc sách lịch sử thấy dân tộc mình hào hùng, đọc sách địa lý thấy tài nguyên quê hương phong phú, tôi muốn chuyển sang dạy môn Sử-Địa để ca ngợi quê hương thay môn Toán khô khan mà tôi đã dạy gần chục năm nay nhưng sau lại bỏ ý định đó vì thấy mình thiếu kiến thức chuyên môn.

Từ trước đến nay, các nhà bác học đều nhìn nhận Việt Nam rất giàu, tài nguyên nhiều nhất ở Đông Nam Á, mỏ kim loại, lúa, cá... tràn ngập khắp nơi trên quê hương. Lúc chưa khám phá ra mỏ dầu hỏa — có thể còn có uranium nữa — mà còn như thế, huống chi bây giờ... Chỉ dầu hỏa không cũng đủ giàu rồi! Ai mà không vui khi thấy nước mình giàu? Nhờ tài nguyên phong phú, mức sống mỗi người dân Việt sẽ được nâng cao không còn lam lũ bần hàn; trường học, nhà thương đầy rẫy...

Thò tay xuống sông rạch là bắt được cá ăn. Lúa miền Nam nuôi sống đồng bào cả ba miền, mỏ miền Bắc làm quê hương cường thịnh, núi đồi cát trắng miền Trung bắc một nhịp cầu từ Nam Quan đến mũi Cà Mau. Một quê hương thành hình, một dân tộc độc lập có chủ quyền ở đất nước mình với một lãnh thổ tài nguyên phong phú...

Nhưng... Nhìn lại cuộc chiến bi thảm, chưa biết bao giờ chấm dứt này với những hậu quả của nó, tôi

lại mất vui, đâm ra buồn. Lúa miền Nam tràn ngập mà phải ăn gạo Mỹ, cá quê hương đầy rẫy mà lại thiếu cá ăn !

Chỉ vì vị trí quan trọng và tài nguyên phong phú (nhưng chưa có dầu hỏa), người ta còn cầu xé quê hương và làm khổ đau dân tộc như thế, huống chi bây giờ lại có thêm dầu hỏa, một nhiên liệu quan trọng bậc nhất của loài người trong thế kỷ 20. Gương Trung Đông còn đó ! Mỏ dầu Trung Đông còn đó !

Vì thế, khi biết quê hương có mỏ dầu hỏa, lòng tôi nao nao làm sao, Trong những giờ dạy học, nhìn những em học trò nhỏ thân yêu của mình, tôi đã thấy niềm tin yêu quê hương dân tộc rục trong ánh mắt các em. Tôi không biết, với nền giáo dục vô rừng này, niềm tin yêu đó có được bồi dưỡng hay không ? ! Nếu niềm tin yêu quê hương dân tộc được bồi dưỡng đúng mức vào tim óc các em, nhất định một ngày nào đó nếu tình trạng còn mãi như thế này, các em sẽ lớn dậy, toàn thể các em trên giải đất Việt Nam sẽ lớn dậy nhanh như Phù Đổng và lúc bấy giờ cái gì của Việt Nam là phải trở về Việt Nam..., một Việt Nam độc lập thống nhất, một dân tộc ấm no.



Nhìn thực tại quê hương, tôi vui buồn lẫn lộn khi biết tin nước mình

có mỏ dầu hỏa. Nhưng nhìn các em học trò, tôi thấy niềm tin trở lại.

Dân tộc Việt Nam bất khuất anh hùng nhất thế giới.

Những Trần Ích Tắc, những Lê Chiêu Thống về phương diện chánh trị quân sự, những Phạm Quỳnh về phương diện văn hóa nhất định sẽ bị nghiền nát dưới gót giày vô địch chống xâm lăng của dân tộc Việt Nam con cháu Tiên Rồng. Chỉ trừ một thiểu số vong bản bán nước, tất cả những người dân Việt đều đề tồ quốc trong đầu.



Một anh bạn của tôi dạy Sử Địa ở Văn Khoa trong ban nghiên cứu Sử Địa có nói với tôi sau khi đi du khảo các tháp cổ của dân tộc Chiêm Thành về là khi ngồi trông một ngôi tháp cổ, kinh đô của nước Chiêm Thành xa xưa, anh nhận thấy dân Chiêm Thành mất nước và gần diệt chủng là phải vì ngôi tháp đó đã dựng ở một vùng tuyệt địa. Theo như nhận xét của anh ấy, tôi nhận thấy dân tộc Việt Nam sẽ không bao giờ mất nước và bị diệt chủng vì dân tộc luôn luôn tiến tới không ngừng đồng thời chưa bao giờ tìm chỗ tuyệt địa mà sống.

Không dễ bị mất nước, không dễ bị diệt chủng, dân tộc Việt Nam sẽ không bao giờ dễ mất chủ quyền trên các tài nguyên của mình, kể cả

Về

trên

lối

xưa



Tuổi xuân em có trở về trên màu lá xanh non một mai trời mưa lất phất. Những tiếng chim sẽ đã rìu rít kêu từ đầu sáng. Em có nghe chăng trong âm thanh kia tiếng đàn của tuổi thơ vọng về về nên những kỷ niệm cũ trong nỗi nhớ đang từ từ chớm lớn.

Con đường xưa nơi đây, dấu chân xưa chắc đã phai mờ và em có lắng hồn kiếm tìm lại một phút cảm xúc trẻ thơ của một ngày tháng đã trắng bởi màng sương thời gian đó em.

Đừng, đừng khóc trên đôi môi cười như em đang cố tình đánh rơi những giọt lệ hồn nhiên năm trước. Hãy khóc đi. Đừng để tức tưởi nghẹn ngào, đừng để những u uất lắng kết tủa cuối đáy lòng, những rêu rong vây quanh trăm năm có làn rã cũng vẫn còn một chút mầm mống đau đớn quanh đây.

Hãy khóc đi để những giọt lệ chở chuyen buồn phiền về miền quá khứ. Em sẽ còn lại một hiện tại hồng và một tương lai xanh như biển khơi giữa mùa hạ sắp về.

Nếu buồn, nếu vui, em ơi, hãy để cho nó tuôn trào như cơn mưa phùn lấm lấm những hạt ngọc ngà trên mái tóc em, êm mát trong cội hồn em và trên lá xanh non một ngày mùa xuân đang đến.

Em cứ mỉm cười và hãy tha hồ khóc khi phân vân hồi lòng mùa xuân có đến trên những lá cây xanh để đi qua đời em những bước thán tiên như em hằng mơ ước.

TRẦN VI

tài nguyên dầu hỏa vừa được khám phá.

Tôi lại thấy niềm tin yêu dân tộc quê hương rục lên trong ánh mắt các em học trò. Dù niềm tin yêu đó không được nền giáo dục này bởi đường đúng mực, tôi tin tưởng các em học trò vẫn có khả năng tự bồi dưỡng lấy nhờ giòng máu Việt Nam tinh khiết đang chảy trong người các em. Chính nhờ khả năng này, các em học trò đã dạy tôi một bài học: bài học làm người Việt Nam

và cố gắng xứng đáng làm người Việt Nam.

*

Tôi thấy lúa vàng reo vui... Tôi thấy dầu hỏa chảy tràn qua các thôn xóm...

Lúa Việt Nam... Dầu hỏa Việt Nam... Quê hương Việt Nam đẹp tuyệt vời hình con chữ S chạy dài từ Ai Nam Quan đến mũi Cà Mau...

7-3-71

HOÀNG ĐĂNG CẤP



GIỌT TRĂNG CHIỀU

Đã lớn hung rồi kia bé ơi
 Cây trong vườn thốt nhớ chim
 trời
 Phiến cười như gió xanh chiều
 vắng
 Về tuổi sương mù giăng cánh
 phơ
 Nỗi nhớ lung rồi ơi khói sương
 Mùa thu về trời giọng vô thường
 Mùa thu mây trắng trời đầy mắt
 Bé hát lên từ một ngát hương
 Gió lớn lên rồi anh mới hay
 Tình anh theo nắng vút qua ngày
 Mưa chiều giăng ến sương lấy bài
 Có nhớ vô vàn run cánh boy
 Còn trái hồng ôm kín trong tay
 Bé ơi mới đó dễ ru ngày
 Anh xin dăm nhánh sắn ngọt
 góc
 Bé nhớ vô tình như lá bay.

HUỖNH KIM HÙNG
 (15.10.1970)

CẦU XIN

Cho em xin giọt sương mai trong
 snốt
 Trắng long lanh màn nguyên thủy
 xa xưa
 Ngày thần tiên giờ đồng bằng giá
 buổi
 Đàn bướm vàng quên mất mảnh
 vườn xưa
 Cho em xin sợi nắng vàng lấp
 lánh
 Mà ngày nào len lén đến gần em
 Nắng then thỏ xin em một li bánh
 Và từ đó chúng em trở nên quen
 Những buổi sớm em cùng nắng
 dạo chơi
 Bước tung lẳng quăn quít khắp
 chân đời
 Nắng khê bảo đừng đi xa nhé bé
 Kẻo rồi mẹ lại đi tìm khắp nơi
 Cho em xin hàng dừa xanh sai
 trái
 Đất vườn mầu thơm mùi lúa quê
 hương
 Để buổi sáng giấc ngủ còn ngái
 ngái
 Vẫn nghe trong mạch máu đoạn
 tình thương
 Cho em xin giàn hoa thiên lý
 trắng
 Tay mẹ trồng và tưới nước vun
 phân
 Những chim hoa vẫn đùa vui
 trong nắng
 Mẹ đâu rồi ? Hai thế giới cách
 ngăn
 Cho em xin tình thương nào bất
 diệt
 Hay bảo em phải tìm tận nơi
 đâu ???

NGUYỄN THỊ THÙY NHIÊN



NIỀM ĐAU QUÊ HƯƠNG

Trên con đường này
Tôi chu du khắp phương trời
Đếm tuổi đời vương ánh mắt
Dấu hồng quẻ hương còn in sâu
Đề nghe điệu ca Việt Nam ru ngủ

Trên con đường này
Tôi từng đi qua miền sông Hồng
Giống sông Thái Bình như dải lụa
Tôi đã thấy Liên sơn ngất
Hồ thu buồn gợn nhẹ sóng thơ
Thoáng miền Nam ý nghĩ dành
Chợt ngừng đầu nhìn trời Bắc
bao la

Trên con đường này
Tôi đã qua miền cao nguyên
Bụi hồng là phấn sáp diêm trang
Đồn điền chờ vợ nhìn trăng gió
Cổ đô rộng mở bến ngư buồn
Giống Hương giang lơ lửng đêm
Đèo có liễu tịch xẽ bóng trời chiều

Trên con đường này
Tôi từng đếm bước hàng dừa xanh
Dãy cửa long như lượn khúc mình
Đồng tháp mệnh móng sinh lầy
Lánh đồng vàng ngút mắt hương
thơm

Tôi cũng đếm ánh vàng lịm tắt
Bờ sông quẻ với hàng cỏ vàng xanh
Tàu lá chuối phát phơ ử rữ

Trên con đường này
Tôi đã đếm bao đồ nát quẻ hương
Tiếng hò hoan lạc đâu còn nữa
Điệu dân ca chợt tắt trên vành môi
Nụ cười héo úa gương nhìn trời
Nắng công trường chực đốt cháy
Chiều chợt đến trên cao nguyên
lặng lẽ
Phố bụi sần phấn sáp vương vành
mi
Chiều chợt đến trên cánh đồng
hương ngát

Tiếng mục đồng vang vọng mãi
thương đau
Tôi cúi đầu nhắm mắt không nhìn
đồ nát
Đấy là quẻ hương khói lửa 25 năm
Khê nguyện cầu đất nước hết điêu
linh
Thế hệ tôi lớn lên bằng sương gió
Vì mãi mãi ngàn thu tôi vẫn chỉ
là một áng mây

NGUYỄN TRƯỜNG THỤY
(văn nghệ Hồn Mơ)

KẾT QUẢ CUỘC THI VĂN-CHƯƠNG PHỤ-NỮ 1971

Giải nhất : NGUYỄN THU THÚY, số ký danh 118, sinh ngày 19-3-1952 tại Saigon, học sinh lớp 12-A3 Trường Nữ Trung Học Gia Long.

Giải nhì : TỪ THANH HƯƠNG, số ký danh 52, sinh ngày 02-7-1954 tại Hải Phòng, học sinh lớp 11-A1 Trường Nữ Trung Học Trưng Vương.

Giải ba : NGUYỄN THỊ MỸ HUỆ, số ký danh 51, sinh ngày 12-8-1953 tại Cần Thơ, học sinh lớp 11-A9 Trường Nữ Trung Học Gia Long.

Giải khuyến khích :

1) NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG, số ký danh 95, sinh ngày 01-01-1954 tại Saigon, học sinh lớp 11-A5 Trường Nữ Trung Học Gia Long.

2) LƯU THỊ LỆ CÚC, số ký danh 14, sinh ngày 25-12-1954 tại Gia Định, học sinh lớp 11-A2 Trường Nữ Trung Học Lê văn Duyệt.

3) BUI THỊ TUYẾT MINH, số ký danh 72, sinh ngày 09-02-1954 tại Thái Bình, học sinh lớp 11B1 Trường Nữ Trung Học Gia Long.

4) NGUYỄN THANH NGUYỆT, số ký danh 91, sinh ngày 12-03-1952 tại Saigon, học sinh lớp 11-A5 Trường Nữ Trung Học Gia Long.

Kết toán bằng danh sách này với số Bảy thí sinh trúng giải.

HÃY TÌM ĐỌC :

CÀNH HOA TRẮNG MỘNG của THÁI BẮC

- Câu chuyện của một đôi bạn trẻ nam nữ với những kỷ niệm đẹp nhưng buồn day dứt, những kỷ niệm mà chắc chắn sẽ nuôi sống họ suốt đời.

Người phụ - nữ V.N. và VẤN ĐỀ PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI

• NGUYỄN THU THỦY

LTS.— Đề kỷ niệm Lễ Hai Bà Trưng (mùng 6 tháng Hai năm Tân Hợi) cuộc thi vấn chương phụ nữ đã được Bộ Giáo Dục tổ chức ngày 19-2-71. Sau đây là bài của cô Nguyễn Thu Thủy, học sinh lớp 12A-3 Gia Long đã được giải nhất.

NGÀY nay, không ai có thể phủ nhận địa vị và vai trò của người phụ nữ trong cộng đồng xã hội.

Người ta đã thấy rằng người phụ nữ không phải chỉ giữ việc gia đình, phục vụ chồng con. Với trào lưu tiến bộ của nhân loại, với những thiện chí sẵn có, với những khả năng dồi dào; Tất cả những yếu tố trên đã đưa người phụ nữ từ địa vị khiêm tốn, hạn hẹp trong gia đình, được bình quyền với nam giới trong những hoạt động xã hội.

Như vậy, người phụ nữ có thể đem tài năng phụng sự xã hội, giúp ích dân sinh. Nhưng phụng sự xã hội là gì? Sự có mặt của phụ nữ trong tập thể xã hội có phải là đều cần thiết hay không? Và riêng đối với người phụ nữ Việt Nam, có cần phải phụng sự xã hội Việt Nam chăng?

Sau đây, ta hãy xét những mối tương quan và sự cần thiết giữa người phụ nữ và xã hội Việt Nam ta.

Phụng sự xã hội, theo nghĩa tổng quát là đem hết tâm lực hoạt động

với tất cả thiện chí nhằm mục đích mang ích lợi về mặt vật chất cũng như tinh thần cho những người sống trong một cộng đồng xã hội. Có hai phương thế để người ta có thể phụng sự xã hội, một là trực tiếp tích cực tham gia vào những hoạt động xã hội. Theo phương cách này người muốn phụng sự xã hội phải quên mình, dấn thân và hy sinh nhiều quyền lợi cá nhân. Hai nữa, người ta có thể gián tiếp dự phần vào việc xã hội bằng cách góp phần nào công của cho những chương trình, những hoạt động có tính cách bác ái vị tha, như thế cũng có thể gọi là phụng sự cho xã hội.

Trước khi bước sang lãnh vực phụng sự xã hội, ta thử nhận xét trình trạng xã hội của Việt Nam từ xưa đến nay như thế nào? Có những thay đổi, có những đòi hỏi cần thiết nào? Và người phụ nữ Việt Nam từ xưa đến nay đã giữ vai trò thế nào trong xã hội vẫn còn mang tinh thần Á Đông khép kín.

Như ta đã biết, xã hội Việt Nam ngày trước chịu rất nhiều ảnh

hưởng của Trung Hoa, trong đó tính thần nho giáo gần như thấm nhuần vào đầu óc, tư tưởng của dân chúng thời bấy giờ. Việc xã hội, kinh bang tế thế, đều do nam giới một tay ra tài lương đồng. Người phụ nữ Việt Nam chỉ biết quanh năm với canh cửi, thêu thùa, may vá hoặc chỉ phần nào giúp chồng trong việc dời mài kinh sử. Người phụ nữ Việt Nam ít khi giao tiếp với xã hội bên ngoài vì bản tính khép nép, dịu dàng của người Á Đông, và vì tính thần gia đình sâu đậm trong tâm hồn, nên người nữ ngày xưa chỉ biết có chồng, con:

Đạo xuất giá lòng phu là phải lẽ.

Vào thời bình, nước nhà yên ổn, người đàn bà Việt Nam chỉ biết lo việc đồng áng, nông tang, nuôi chồng ăn học, dạy con theo nề nếp gia phong. Ngoài những công việc có tính cách gia đình đó, người đàn bà Việt Nam đã an phận thủ thường không đòi hỏi, không ước muốn gì nữa hết:

Có chồng thì gánh giang - san nhà chồng.

Người đàn bà Việt Nam thời trước chỉ biết phục - vụ cho cái «giang - san» đó hết lòng mà thôi, và chính họ cũng bằng lòng với cuộc đời của mình như vậy. Khi đất nước gặp chính chiến, người đàn bà đành đóng vai chinh phụ, tiễn đưa chồng ra biên cương, rồi lại trở về với đời sống thu hẹp của gia đình:

*Thiếp trong cảnh cửa, chàng
ngoài chân mây.*

Việc quốc gia, việc xã hội một tay người đàn ông lo liệu gánh vác. Thỉnh thoảng trong ca dao

ngày xưa ta cũng chợt bắt gặp vài ước vọng:

Giá vua bắt lính đàn bà.

Thì em đi đỡ chàng vài ba năm.

Nhưng những ước vọng đó chỉ nói lên lòng yêu chồng con chứ chưa phải người đàn bà đã lo âu đến việc nước, việc nhà, đã muốn nhận lãnh một trách nhiệm nào với xã hội quốc gia.

Tóm lại, ta thấy ngày xưa, việc xã hội đối với người phụ nữ không phải là chuyện của họ. Không phải người đàn bà Việt Nam vô tình dơ trong cơn quốc phá, gia vong, nhưng như đã nói, bản tính hiền lành và ảnh hưởng nền giáo dục Khổng Nho đã khiến người đàn bà không có được những tư tưởng dẫn thân, rời khung cửa gia đình. Và lại, hoàn cảnh xã hội thời xưa cũng chưa có dịp nào khả dĩ để người đàn bà biểu lộ tài năng riêng biệt về mặt xã hội của mình.

Nhưng ngày nay, thời đại tiến bộ về mặt vật chất lẫn tinh thần đã đưa người đàn bà Việt Nam vào chỗ nào đứng trong xã hội? Nhất là xã hội Việt Nam đang ở trong tình trạng chiến tranh kéo dài đã hơn hai mươi năm. Trước, ta hãy xem về mặt gia đình, người đàn bà hiện nay giữ những bổn phận, những nhiệm vụ nào? Giữa thời buổi chinh chiến như hiện nay, ai cũng biết một số rất lớn những người chồng, những người cha, phải vác súng lên đường. Người đàn bà ở lại quản thủ cả một gia đình, nuôi dưỡng săn sóc đàn con còn thơ dại giữa xã hội mà vì chiến tranh sự sống không phải dễ dàng này, thì trách vụ đó quả

không phải là nhẹ nhàng thư thái. Như thế thử hỏi giữa một hoàn cảnh như vậy, người đàn bà Việt Nam hiện giờ còn có đủ phương tiện, còn có đủ ý chí để bước vào lãnh vực xã hội hay không?

Nhưng chính vì sự khó khăn đó chính vì tình trạng xã hội hiện nay mà người đàn bà đã phải dự một phần trách nhiệm trong việc phụng sự xã hội, mưu cầu lại phần nào sự yên ấm đã quá nhiều thiếu sót nhưng phụng sự như thế nào? Gia đình là nền tảng của xã hội, vì thế nền sự dạy dỗ, giáo dục con cái trong gia đình cũng là giáo dục luôn cho cả một xã hội. Vậy, người phụ nữ Việt Nam cũng có thể gián tiếp phụng sự xã hội qua gia đình.

Thử đến ngoài mặt xã hội, ta thử xem người phụ nữ Việt Nam, đã và đang làm được những việc gì?

Hiện nay, trước diễn đàn Quốc Hội đã có những nữ nghị sĩ, nữ dân biểu, ít ra cũng đã nói lên được sự góp mặt tích cực của phụ nữ. Nhưng thực tiễn hơn, có tính cách phụng sự đặc lực hơn vẫn là những hoạt động có tính cách bác ái mà gần đây trong thiên tai miền Trung, ta đã thấy sự có mặt của những người phụ nữ như là nguồn an ủi cho đồng bào. Ở những công nhi viện, ở những đường đường cũng đã có mặt những người đàn bà tình nguyện phụng sự xã hội, xoa dịu bớt phần nào vết thương xã hội do chiến tranh tạo nên. Đó là những y tá, những y tá, những điều dưỡng viên v.v... Ngoài ra, còn có những người đã tình nguyện ra đến mặt trận săn sóc những thương binh, há chẳng

phải là phụng sự xã hội ư? Những giáo viên, những giáo học, những cô giáo mà ra đời chưa đầy ba mươi, đã bỏ thành phố về thôn ấp, về những vùng thiếu an ninh để dạy những chữ đầu tiên cho trẻ nhỏ... thì phải chăng là một hình thức phụng sự xã hội?

Tóm lại, trong xã hội hiện tại, dù gặp nhiều khó khăn người phụ nữ Việt Nam đã góp phần không nhỏ trong việc phụng sự xã hội Việt Nam. Từ những địa vị quan trọng trong guồng máy quốc gia, đến những công việc xem ra tầm thường mà rất quan hệ, đã chứng tỏ rằng người đàn bà Việt Nam đã vượt khỏi phạm vi nhỏ hẹp của gia đình để góp mặt cùng với nam giới trên bình diện phụng sự xã hội.

Ta đã xét qua tình trạng xã hội xưa và nay, đã nhận thấy vai trò của người phụ nữ Việt Nam đối với xã hội từ trước đến giờ. Bây giờ ta hãy xem sự cần thiết của xã hội đối với vấn đề phụng sự xã hội, và người phụ nữ hiện tại có cần phải phụng sự xã hội Việt Nam chăng? Qua phần trình bày trên, chúng ta nhận thấy rằng xã hội nhất là xã hội hiện tại của đất nước ta, phụng sự xã hội là một điều cần thiết. Vì chiến tranh gây cho xã hội thật nhiều mất mát. Những tiện nghi vật chất mà các nước tiên tiến hưởng được, nước ta hãy còn nhiều thiếu sót. Những tang thương và đổ vỡ chiến tranh vì thiên tai cần phải có những bàn tay phụng sự. Và người đàn bà hiện nay hẳn đã ý thức được sự tương thân của mình đối với tha nhân, và đã hành động làm để phần nào, trước là góp mặt với xã hội chứng tỏ được tài năng và vai

trò của mình; sau là biển lộ được tình cảm, bản tính đầy tình thương của người đàn bà Á Đông cổ hữu.

Nhưng người đàn bà có thể phụng sự xã hội một cách nồng nhiệt đến nỗi quên cả bổn phận và trách nhiệm của mình với gia đình hay không? Chắc chắn là không.

Bất cứ ở hoàn cảnh nào, tình trạng xã hội nào, thời đại nào người đàn bà luôn luôn là bóng mát của gia đình. Không bàn tay dịu dàng nào bằng bàn tay người mẹ không trái tim nào thương chồng con bằng trái tim người đàn bà Á Đông. Người đàn bà mang ấm cúng yên vui cho gia đình. Dù cho chồng ở miền xa đánh trận, hay ở với gia đình; người đàn ông nào cũng mong người vợ là niềm hạnh phúc cho gia đình. Đứa con nào cũng cần sự dạy dỗ của người mẹ, cho nên người đàn bà không nên vì mê mải phụng sự xã hội mà bỏ quên nhiệm vụ, bỏ quên bổn phận chính của mình, bỏ qua thiên chức cao quý là làm vợ và làm mẹ trong gia đình.

Đề kết luận, thiết nghĩ sự phụng sự xã hội là vấn đề cần ích và cần thiết cho xã hội, cho quốc gia. Nhưng người phụ nữ Việt Nam vẫn không quên được vai trò của mình đối với gia đình. Vậy với phương tiện và phạm vi có thể của mình, người phụ nữ Việt Nam sẽ cố gắng chu toàn bổn phận của mình đối với xã hội cũng như đối với gia đình để ít ra được hạnh phúc xứng đáng là người đàn bà Việt Nam.

NGUYỄN THU THỦY

(Học sinh lớp 12A3 trường Nữ
Trung Học Gia Long — Saigon)



TRÊN LỐI VỀ KỶ NIỆM

Một lần (156)

Lời thần thánh trên môi còn
ngây đại
Mắt em buồn gom lại cả trời xưa
Nắng trưa hè theo nhịp vông
dong đưa
Tre đầu ngõ còn vợ buồn kéo kết
Trời nắng hạ từ lâu hay chợt đến
Mà tóc dài vừa hoe ủa trên tay
Ve râm râm trong nỗi nhớ thật
đầy
Hoa lựu đỏ cũng đã vừa hé nụ
Còn với vợ tìm trong hương
sắc cũ
Áo học trò dăm ba chiếc tung
tăng
Tuổi thơ em vừa bỏ rớt thật gần
Mà quay lại chẳng bao giờ tìm
thấy
Triền sông vỗ lời ru còn ái ngại
Tóc mẹ già bạc mãi tháng năm
qua
Những nếp nhăn hằn trên nết
mặt cha
Em vỗ cánh vượt trùng khơi bát
ngát
Trái tim cha đã bao lần vỡ rạn
nhịp vông buồn ru ngủ rất xa
xăm
Em ngồi đếm những tháng ngày
êm ả
Héo khô đi dưới lửa mặt trời
gần

THỤY ĐỒ

vượt tâm tay

● THƯƠNG VU THÙY PHƯƠNG

SAU nhiều tháng nằm dưỡng bệnh nơi căn phòng này, Thùy đã quen thuộc hết tất cả những đồ đạc trong phòng. Từ lọ hoa được đề trên bàn con, đến bức tranh treo giữa nhà và những vật dụng bé nhỏ, đã in sâu nơi tiềm thức của Thùy; nơi ấy Thùy chỉ dành mang giữ hình ảnh của người thân yêu, những ước mơ bé bỏng. Hôm nay cơn đau đã lắng dịu, Thùy chợt nhớ đến ngọn đồi mà ngày xưa mẹ thường hay dẫn Thùy đi dạo. Vâng Thùy sẽ đến.

Đôi ơi ! Thùy đến với đôi đây, Thùy kêu lên nho nhỏ như thế. Nhưng hoàn toàn vắng lặng, chỉ có những cơn gió nhẹ thoảng làm những sợi tóc mảnh mai đan vào

nhau như những sợi tơ trời vương vấn trên đôi vai gầy của Thùy.

Trên cao, Thùy nhón xuống, từng ngọn sóng từ khơi đưa vào mang theo những bọt trắng xóa thì nhau xô chạy vào bờ như cơn đau đến và mang theo những cảm giác khó chịu được tích lũy nơi Thùy. Những cảm giác ấy làm tự ái Thùy dâng cao nên đôi khi Thùy tự cảm thấy như mọi người trốn chạy, xa lánh một con bé đang cô đơn và cần nhiều xoa dịu, an ủi. Tại sao mọi người đều trốn chạy ? xa lánh ? trong khi Thùy cần nhiều, cần rất nhiều những bàn tay, tại sao ? Tại sao ? Thùy gào lên như thế. Không, không một câu hỏi nào trả lời được cả. Chỉ có nước mắt và nước mắt mà thôi. Từ khoe mắt cay sè của Thùy, những giọt nước nóng hổi lăn nhanh trên gương mặt xanh xao.

Qua làn nước mắt Thùy mơ tưởng lại.....ngày nào, Thùy đã tung tăng với bộ đồ mới trong ngày đầu tiên năm tay mẹ đến trường. Nỗi lo âu, sợ sệt pha lẫn những sung sướng, Thùy đã núp sau đôi tay của mẹ, đôi tay mà thường ngày mỗi khi gần mẹ Thùy đã nhiều lần nâng niu và khen mãi. Nhưng những xa lạ đó đã dần dần bị đẩy lui để nhường lại những nụ cười, những đùa giỡn với các bạn nhỏ của Thùy.

Thùy nhớ đã có lần lên mẹ trong buổi trưa hè nắng gắt, Thùy đã cùng vài cô bé đi hái hoa. Những cánh hoa đẹp được niu xuống, những cánh tay nhỏ, tròn, dễ thương tranh nhau hái, trong những tiếng cười pha lẫn những nũng nịu. Mãi khi mặt trời bắt đầu trốn chạy chỉ để lại dấu chân lằng lằng. Bấy

bọn Thùy mới trở về, trên những bàn tay bé nhỏ và mồm mĩm mỗi đứa đầy những hoa, có đứa giắt cả lên mái tóc cắt ngắn cánh hoa nhỏ trông thật xinh. Hôm ấy Thùy nhìn thấy nét mặt lo lắng của mẹ với vài câu quở phạt. Niềm hối hận dâng trào, Thùy chạy vội đến bên mẹ đề xin lỗi. Nhưng mẹ không nói một lời nào cả, đề Thùy tủi thân khóc mãi. Đến một lúc sau ba về ôm Thùy vào lòng và hôn lên đôi mắt mà ba cho đấy là «Đôi mắt nai».



Thế là ngày đó Thùy thương ba nhiều hơn mẹ. Chứ ngày thường Thùy vẫn công bình hơn. Ba thì mỗi ngày chở Thùy đi học và đưa về, còn mẹ thì vẫn hay mua quà cho Thùy. Cuộc sống như thế Thùy chẳng mong muốn gì hơn vì Thùy đang chìm đắm trong hạnh phúc.

Ngày kia, sau nhiều năm mang chứng bệnh ngặt nghèo, mẹ Thùy mất. Và cũng chính ngày ấy đã làm lạc mất của Thùy một vì sao sáng. Mẹ đấy, thật gần mà cũng thật xa. Từ đó, ba Thùy trở nên già dặn hơn, mất đi vẻ tháo vát thường ngày. Trên gương mặt ba thường mang những nét ưu tư, phiền muộn,

đã tạo thành những nếp nhăn hẳn trên trán. Và ba vẫn thường như Thùy, nhất là đôi mắt, mà ngày xưa ba vẫn gọi là «Đôi mắt nai của ba» vì đôi mắt của Thùy trông rất giống mẹ.

Ngày tháng lần nhanh trên đầu ngón tay thon nhỏ của Thùy. Vào những buổi chiều, khi trời xuống thấp chỉ còn ánh sáng vàng yếu đọng lại trên những chiếc lá xanh. Thùy thường lang thang qua những hàng cây để tìm lại bóng dáng và thầm gọi đến mẹ, nhưng âm thanh tắt nghẹn. Thùy đành chịu bất lực trước khoảng không bị lời kéo qua mau bởi thời gian, Thôi đành vậy, cứ để tất cả qua mau, trong khi chỉ còn lại mình Thùy đứng yên với căn bệnh đến dần.

Căn bệnh mà ngày xưa mẹ Thùy mắc phải, bệnh LAO. Vâng, Thùy biết rõ như thế vì là một hôm Thùy nghe được ba tâm sự với bà nội. Và Thùy vẫn còn bàng hoàng mỗi khi lời nói của ba chợt về với mình «Con Thùy mắc bệnh lao mẹ à!»

Buồn nản tuyệt vọng đã đến với Thùy, cuộc đời giờ đây trở thành vô vị, vì có ai chấp nhận sống với một người mang chứng bệnh đầy nguy hiểm này. Học đường, bè bạn, vui chơi cũng đều vượt khỏi tầm tay của Thùy. Cho đến một tối kia, Thùy thấy nặng nề khó thở. Ba mời Bác sĩ đến nhà, sau khi xem mạch và cho thuốc, bác sĩ bảo bệnh của Thùy cần phải được tịnh dưỡng. Thế là ba đưa Thùy về quê nội. Một nơi đầy những không khí trong lành, có tất cả những gì mà Thùy muốn, nhưng mọi người đều biết rằng Thùy không cần những thứ vô nghĩa ấy. Thùy chỉ muốn có ba và được gần ba mà thôi.

Chiều nay, cũng như bao lần rồi
Thuyền đến ngọn đồi này, để mà mơ
ước về một người đã khuất.



« Mẹ đấy, mẹ à! Con ra đây và
bao lần ngồi nơi này để tìm về
một chân trời xa lạ khác hẳn với
thực tại con đang sống. mà tìm lại
những gì quen thuộc mà con đánh
mất để nay con không tìm lại được.
Sao mẹ không đến với con hử mẹ?
Nơi này con hoàn toàn cô đơn và
mãi mãi chỉ còn lại mình con với
một linh hồn mỏng manh, tất cả
đều nhìn con bằng những cặp mắt

thương hại. Nhưng con đâu cần
những tia mắt ấy mà chỉ cần sự an
ủi, những vuốt ve triu mến mà
ngày xưa đã bao lần mẹ cho con,
ngày ấy con không biết giữ gìn để
nay không có sự bù đắp nào đến
với con được cả. Mẹ ơi! hãy làm
cho mơ ước này của con thành sự
thật mẹ nhé, để con vẫn tin tưởng
rằng mẹ vẫn ở bên cạnh cuộc đời
con. Và con nhắm mắt để tìm mẹ
đây ».

Văng vẳng bên tai Thuyền những
tiếng nhạc như ru hồn Thuyền trở về :

« Nhắm mắt cho tôi tìm một
thoáng hương xưa. Cho tôi về
đường cũ nên thơ. Cho tôi gặp
người xưa ước mơ. Ngày chỉ là giấc
mơ thôi... »

Thôi nhé! chấp nhận đi, tất cả
chỉ là hạt sương tan trong khoảng
không và trong đây mắt Thuyền.

PHƯƠNG VU THUY PHƯƠNG

(Đề tặng Vân, Hải, Sương của anh)

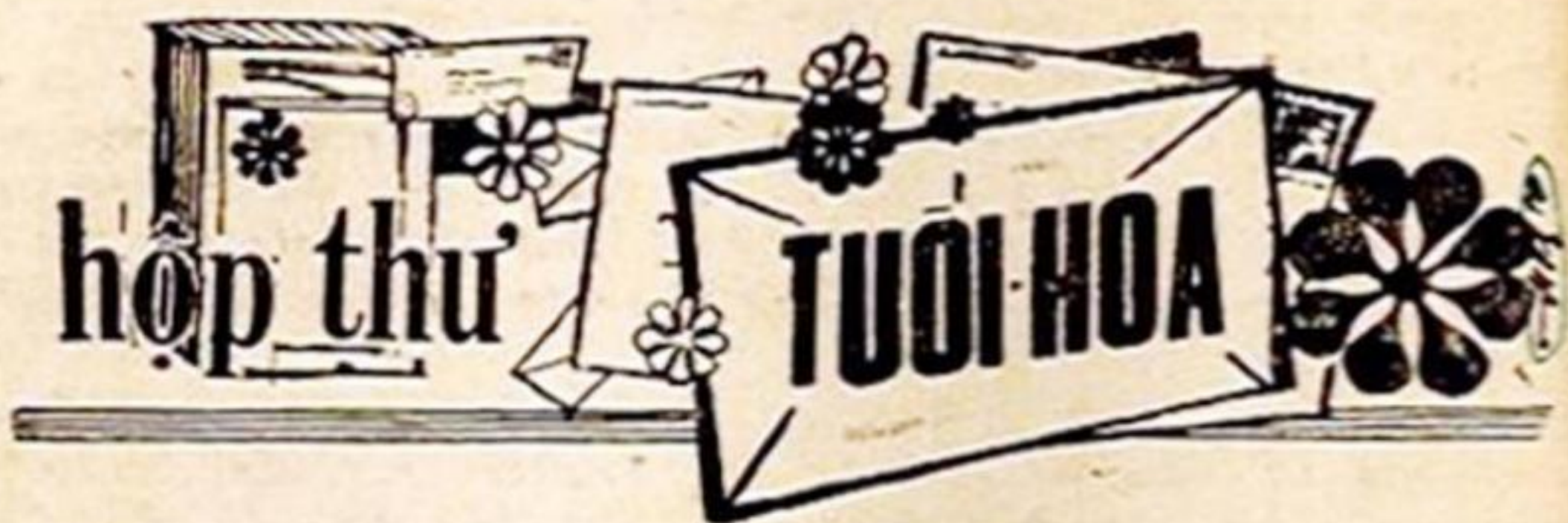
Phân Ưu

Trước tin buồn :

EM TRAI

của Đỗ thị Hồng Liên tử nạn phi cơ Nha Trang — Banmêthuột
ngày 4-2-71, chúng tôi thành thật xin được phân ưu cùng Liên
và gia đình.

BBT Tuổi Hoa
và Nhóm Giao Hữu



— Em HUỲNH THỊ PHƯƠNG THẢO (Gò Công) : Truyện của em ly kỳ lắm đó. Em tiếp tục sáng tác những bài vui nhộn, phiêu lưu, như bài em gửi về. Sẽ đăng bài của em ngày gần đây. Thế là em khỏi đập đầu vào gối chết. Mến.

— Em VÕ DUY THẮNG (Gia định) : Bài của em được. Em ráng sáng tác thêm. Đã ghi tên em vào GĐTH.

— LÊ DUY HOÀ (Sài gòn) : Đoán mò vậy nhé. Quảng ngãi phải không? Rất vui được đón nhận em vào gia đình Tuổi Hoa cảm ơn lời chúc của em. Tuổi Hoa bất diệt hay không là tùy các em đấy. Thơ em hơi buồn không hợp TH lắm.

— LƯƠNG MỸ TRANG (Nha Trang) : Bài em đến hơi trễ đấy, thôi để Xuân sau vậy em nhé. Bất hiện nào của em cũng dễ thương cả. Hỏi nhỏ em tí nghe? Sao em yêu máy thế?

— VŨ THÚY HẰNG (Sài gòn) : Rất vui nếu em đến thăm TH. Ai dám đuổi đâu nào. Đừng quên xi mui em hứa đó nha.

— GIAO THẢO THU (Huế) : Chờ em gửi bài về đấy, đã ghi địa chỉ em vào gia đình Tuổi Hoa. Thơ em khá lắm. Gắng lên nhé.

— THƯƠNG HOÀI THY (Pleiku) : Đừng « thả dế » nữa cứ gửi bài về nhé. Đã ghi tên em vào gia đình Tuổi Hoa.

— BÚT ĐĂNG (Sài gòn) : Thơ em được đấy chứ có díp ghè Tòa soạn chơi nghe. Mong! Lần sau viết bài trên một mặt giấy tiện cho nhà in em ạ. Sao thư em không ghi địa chỉ?

— LOAN THẢO (Bào Lộc) : Tết về Sài gòn nhớ ghé thăm như em hứa. Muốn viết thư cho Linh Hương em cứ gửi về Tòa soạn sẽ chuyển dùm.

— HUỲNH CÔNG TOÀN (Huế) : Cảm ơn lời chúc tốt đẹp của em, truyện dịch cũng được chứ miễn là hay và hợp tuổi học trò.

— CA XU (Sài gòn) : Sao em dấu địa chỉ và tên thật? Xấu nhé.

— VÕ VĂN ĐÌNH (Đà nẵng) : Đã ghi tên em vào gia đình Tuổi Hoa và bắt đầu chờ em gửi bài về đấy.

— **HOÀNG THỊ CẨM LAI** (Cam Ranh) : Bài em đến đã muộn. Xa hay gần Tuổi Hoa vẫn quý em ạ.

— Em **VĂN LẬP** (Đà Nẵng) : Tủ sách Tuổi Hoa đã ra mắt rất nhiều tác phẩm rồi em ạ làm sao ghi hết ra đây được hả em. Em có quyền mua tất cả là cái chắc rồi, gửi bưu phiếu đề lậu mau đi kéo hết mất. Số tiền tùy theo tác phẩm em chọn chứ, không bao nhiêu đâu. Cảm ơn lời chúc tốt đẹp của em.

— **THANH HIỀN** (Quảng trị) : Bút hiệu cũng là tên thật của em « sua » quá rồi, không trùng ai đâu hết lo nhé, chờ sáng tác của em gửi về. Đã ghi tên và dán hình em vào gia đình Tuổi Hoa rồi đấy ! Bằng lòng chưa ?

— Em **HẢI** (Lái Thiêu) : Em chờ nhận báo nhé, ban quản lý gửi cho em rồi đấy. Chúc em vui và ngoan.

— **HOA TAN HỒNG** (Huế) : Ý kiến của em hay lắm. Tòa soạn sẽ dần dần thi hành lệnh của công chúa, chịu hồng ?

— **DIỆP THẢO** (Phước Nhuận) : Em cứ gửi bài về, nếu hay sẽ đăng gấp chứ, đừng nhút nhát quá nữa nhé. Muốn vào gia đình Tuổi Hoa em gửi ảnh cộng tên thật và bút hiệu để ghi vào sổ, chờ em đó.

— **MẬT HỒNG** (Nha Trang) : Lâu nay Mi Mi và Phương Vi bận học nên ít viết bài cho T. H. Anh không có nhận được bài của G.N.H. Không biết anh ấy có gửi hay không. Cho anh gửi lời thăm Huy Đức, và chúc nhóm Giao HỮu hoạt động thật hăng nha.

CHÂN HIỆP

● TIN TỨC VƯỜN THƠ :

— **NAM THIÊN** (Saigon) : Đã nhận thư và thơ của em. Thơ em khá lắm nhưng không hợp T. H. lắm. Chị không là gì cả ! Chị là L. H. thế thôi đã chưa thi sĩ ? Có dịp cứ đến chơi, con trai mà ngàn chị rủa hỉ ?

— **MỘT EM KHÔNG KÝ TÊN Ở HUẾ** : Có bé bí mật quá, chị làm sao đoán ra được hỉ. Bài thơ em làm tặng chị dễ thương lắm. Câu hỏi của em gần đúng thôi. Chờ thư và quà Huế của em đấy.

— Em **KIM LIÊN** (Đà Lạt) : Có cảm động ghê, lúc đọc thư học trò cũ. Có vẫn nhớ em và tất cả những cô bé luôn luôn mặc áo len của Đà Lạt đấy chứ. Gửi lời thăm cả trường nhé ! nhớ ! Đang chờ các em gửi bài về.

— **PHẠM MINH** (Thanh Hóa — Biên Hòa) : Thơ em khá lắm, chờ nhé chị sẽ đăng đấy. Mến.

— **DƯƠNG TRUNG** (Bình Dương) : chị đã nhận đủ bài của em, kể cả truyện dài. Có dịp ghé tòa soạn chị sẽ bàn nhiều với em về vấn đề đó. Mến !

— **QUỐC NI** (Pleiku) : Cả tòa soạn đều vui nhờ lá thư của em đấy hỉ. Cảm ơn những lời chúc tốt đẹp của em.

— **MÂY HỒNG** : Chị nhận đủ bài em đó chứ, ghi tên em vào GBTH rồi. Bằng lòng chưa có bé ?

— HOÀNG MAI (Sài Gòn) : Em đến tòa soạn tìm chị, trong thư mua báo của em, chả thấy gì hết, rửa là mất rồi hỉ !

— GIAO THẢO THU (Hải) : Văn em khá vững, chị đang đọc, chịu khó chờ nhé, đừng giận hỉ.

— LA GIANG (Phan Thiết) : Bút hiệu em hay quá rồi còn làm bộ chi nữa. Cảm ơn lời cầu chúc của em. Chị đã ghi tên La Giang vào GDTH rồi đó.

— PHƯƠNG THUY (Phước Tuy) : Những gì em đoán đều đúng, phước em đấy nhé, cứ gửi bài, chị chờ hỉ.

— TƯỜNG LINH (Đà Lạt) : Anh Q.D. lúc này bận lắm ít đến tòa soạn, em cứ gửi thư về chị sẽ chuyển đến anh ấy dùm em. Mến !

— LY LY (Đà Lạt) : Bút hiệu em dễ thương lắm, trả lời em rồi đây hết nhé chưa có bé ? Đà Lạt có lạnh không ? mong thư em.

— ĐỒNG KHÁNH (Đà Lạt) . Đọc thư em chị cảm thông ngay, vì chị đã từng ở đại học xá, cũng đi những khúc đường quanh quanh có hoa cỏ như em đang đi. Bữa lúc nì Đà Lạt có lạnh không hỉ có bé ? Bài chị đang đọc, nên viết vui vui một tí nữa hỉ ! Mến.

● **Thi phẩm nhận được :**

Giao thảo Thu (1), Phạm thị Thanh Phong, Bút Đảng (2), N.T.M.N (1), Tô Mỹ Dung (2), Phạm ngọc Linh (1) Vũ văn Đức (1), Vũ đức Minh (1) Áo trắng Trưng Vương (2), Đỗ thị Hồng Liên (1), Nguyễn Trường Thụy (2), Tam Phương (2), Lê duy hoa Huyền (1), Cỏ Viên (2) Nguyễn thị Ngọc Hương (1), Hoài Vỹ (2), Cao Tiến (1), Quỳnh Tuyết Mai Giao (2) Dương Trung (2), H.T. Lan (2), Thụy Hoan (1), Đào văn Long (1), Minh Hiền (1), Trần đình Duy Huyền (3) Hoài cổ Hương (4). Nguyệt Thủy (2), Hoài lệ Thơ (4), Hạc Vũ (1), Hoài Ngọc (2), Nguyễn đình Nghiên (3), Hạ Ngọc Tề (2), Trần văn Bền (2), H.H.H. (3).

LÊ HẰNG

TÌM ĐỀ ĐỌC VÀ TẶNG NHAU

● **TUỔI TRĂNG TRÒN I**

In lần thứ Ba

● **TUỔI TRĂNG TRÒN II** TRÂN ĐÔNG HOA

In lần thứ Hai PHẠM THỊ CA ĐAO

Tập sách của Tuổi Mới Lớn — Đã được sự tín nhiệm của phụ huynh và các bạn trẻ — Người viết : QUYÊN DI.



TRINH CHÍ phụ trách

Vào Đồng Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp:

- PHONG HẰNG
- QUỲNH NHƯ LIÊN
- THƯƠNG VŨ MINH
- THU BUỒN
- VŨ ĐỨC TRÍ T.H.
- HƯƠNG CỎ MAY
- HUYỀN ANH

NHỚ MỘT NGÀY NÀO

Nhớ một ngày nào quê hương
thân yêu
Nắng ấm xôn xao tỏ diễm buổi
chiều
Em thơm thơ ấu trong lòng quê
Nội
Bái trái mơ hiền kết chuỗi
thương yêu.
Nhớ một ngày nào Xuân về quê
hương
Mai nở khoe hoa thắm những
ngôi vườn
Em vui thơ ấu trong từng ngày
Tết
Với túi đầy tiền, mứt bánh thơm
hương.



Nhớ một ngày nào trời bổng diêu
linh
Thối hết từ đây nắng ấm thanh
bình
Hết tìm niềm vui bên đồng lúa
chín
Quê Nội u sầu mang nét chiến
chinh.
Nhớ một ngày nào Xuân về bờ
vờ
Xuân đến Xuân đi chẳng đợi
chẳng chờ
Mai ở trên cây im lìm giấc ngủ
Thơ ấu xa rồi — nên chẳng
ước mơ.

PHONG HẰNG
(Thương về quê Nội)

BUỔI CHIỀU CỦA QUỲNH

• QUỲNH NHƯ LIÊN

B Ầ U trời chiều nay thật đẹp, có vài đám mây màu hồng nhạt tạo cho bầu trời một vẻ tươi mát. Thỉnh thoảng có những đám mây trắng trôi lững lờ, Quỳnh thầm nghĩ đó là những tấm thảm được dệt bằng bông để các tiên nữ ngồi múa hát; Quỳnh bật cười với ý nghĩ của mình.

Quỳnh lăn bánh xe đến bên cửa sổ, nhìn ra vườn. Bác cai vườn đang tưới cây, vòi nước nhẹ nhẹ rơi, làm những chiếc lá xanh hơi đọng đũa. Bác cai lấy bàn tay cần cỏi mơn đoá hồng mới nở, Quỳnh biết bác mừng lắm, công trình bắt sâu tưới nước sáng chiều làm bác mệt nhọc, nhưng bù vào đó bằng những đoá hồng lớn, bác cai yêu hoa hồng lắm, có lần bác nói với Quỳnh: « bác sẽ ở đây chăm sóc vườn hoa hồng, cho đến khi nào bác mất luôn » Câu nói của bác làm Quỳnh cảm động, ngày xưa mẹ Quỳnh cũng rất yêu hoa hồng, mẹ thương phụ với bác cai bắt sâu tỉa lá, rồi mẹ mất bác cai vẫn giữ công việc cũ, sáng nào bác cũng cắt một bó hồng vào cắm ở bàn thờ mẹ. Đôi lúc Quỳnh ước gì được ra vườn, làm những công việc của mẹ ngày xưa, chắc thú lắm. Những lúc ước muốn bùng lên, Quỳnh lại nhìn xuống đôi chân gầy yếu đã trở thành vô dụng mà nước mắt rung rưng.

Buổi chiều nhà Quỳnh thật vắng, chị Quyên chắc đi học chưa về. Quỳnh nhớ mấy năm trước lúc Quỳnh chưa đau chân, chiều nào chị Quyên cũng ghé đón Quỳnh ở trường. Hai chị em thường ra bờ sông ăn chè, trước khi về nhà. Quỳnh thường đứng nhìn sông mà nhớ mẹ; mẹ ngày xưa hay ngồi ở bờ sông, mẹ dịu hiền và có vẻ buồn man mác. Những ý tưởng đó khiến Quỳnh nhớ mẹ thật nhiều. Bây giờ không còn nữa, những buổi chiều tan trường vui đùa, đã lùi xa, Quỳnh ngồi đây với chiếc xe sắt mà nhớ mong lung.

Ngoài vườn bác cai đã tưới xong nơi công sở có hai cô gái trẻ tuổi Quỳnh đang khiêng chân lên cửa xin hoa, Quỳnh thấy bác cai hai hai đoá hồng trao cho, hình như họ cảm ơn bác (Quỳnh nghe không rõ) rồi rủ nhau đi, tà áo trắng tung bay, đôi lúc làm vương chân, hai cô gái cười nói rộn rã cảm tạ áo, bóng họ khuất dần sau bóng cây to. Quỳnh lấy lá thư anh Quang mới gửi ra đọc, một đoạn anh viết: «... Quỳnh biết không? Hải đảo chiều nay thật buồn, mây trời hơi tím tạo cho đảo một nét buồn lạnh lùng, anh nhớ Quỳnh ghé đó, chắc Quỳnh bây giờ đang ngồi buồn, anh đã xin phép về ngày giỗ mẹ. Anh biết ba buồn khi anh chọn

ngành đi biển, nhưng Quỳnh ơi ! tuy buồn khi phải xa đất liền, nhưng anh lại rất yêu biển, thương những làn sóng vỗ nhẹ ở mép tàu...» Anh Quang thế đó, chẳng ai ngăn anh nổi, anh ưa trở thành một thủy thủ, ưa dấn với sóng biển, ba tuy hơi buồn nhưng không giận anh Quang, ba thường nói anh Quang giống mẹ : yêu màu xanh của biển cả, yêu những con tàu ra khơi

— Quỳnh nghĩ gì thế ?



Quỳnh quay lại, chị Quyên đã về hồi nào, đang đứng ở khung cửa, chị Quyên đến bên Quỳnh bảo :

— Chị vừa nhận được thư ba ba hứa sẽ thu xếp công việc về sớm kịp ngày giỗ mẹ.

— Ba có hỏi gì về Quỳnh không ?

Chị Quyên lấy trong cặp ra cái thư trao cho Quỳnh :

— Em đọc đi, ba cưng em nhất đó.

Quỳnh mở vội ra đọc, trong thư

ba kể chuyện làm ăn... đoạn dành cho Quỳnh đây rồi :

«... Quỳnh đừng buồn nghe con, ba sẽ về với con. Con nhớ uống thuốc và đừng khóc nhé. Ba ở đây thật buồn, buổi chiều cao nguyên đầy sương, ba mới lạnh thấm thía nỗi buồn xa nhà, bữa nay trời bắt đầu lạnh rồi đó con nhớ mặc áo ấm kéo cằm...» Quỳnh ép thư vào lòng, nghe tim mình rộn rã. Quỳnh nhớ đến ba với dáng người gầy nhỏ, ba sẽ về với Quỳnh, với gian nhà nhỏ. Ngày xưa còn mẹ, ba làm ở nhà anh Quang cũng chưa đi lính, chiều nào trời đẹp, mẹ ba ra vườn ngồi chơi đọc báo, anh Quang với Quỳnh đánh vợt, chị Quyên thì ngồi ở xích đu đọc truyện. Chao ôi ! Chuỗi ngày hạnh phúc đã tàn khi mẹ từ giã ra đi về với ngoại. Và ngày giỗ mẹ sắp đến gia đình sẽ sum họp. Ba về anh Quang về, Quỳnh sẽ « đề nghị » anh Quang, chị Quyên đưa Quỳnh ra vườn, Quỳnh sẽ hái những đóa hồng mà Quỳnh mơ ước từ lâu.

— Chị vặn đèn kéo tối Quỳnh nhé ?

Tiếng chị Quyên làm đứt giọng ý nghĩ của Quỳnh, Quỳnh khẽ gạt đầu, ánh đèn sáng làm Quỳnh thấy mắt chị Quyên hơi ướt, chắc chị Quyên vừa khóc (chị vẫn thế mỗi khi nhắc đến mẹ) khu vườn đã ngập tối, buổi chiều đã tàn từ hồi nào.

QUỲNH NHƯ LIÊN
(Huế)



THẬT BÌNH YÊN

rồi ao trăng bay ngập lối đến
 trường
 như buổi sáng em cúi đầu trong
 sương
 trên cao chim buồn không lên
 tiếng hót
 cho dấu chân hồng em đêm lơ
 vương
 em đâu còn nhớ buổi chiều rất xa
 mây cứ vương lơ lửng lối ngọc
 ngà
 em đi rất chậm ngõ hồn chùng
 xuống
 nắng như ngủ yên trong vũng
 bao la
 không có mưa rơi cho em thấy
 buồn
 ngày thật hiền hòa em như gác
 chuông
 có lời thánh ca vút cao cung điệu
 rồi như hòa vào tiếng hót chim
 mừng
 em có hay ngày tháng trời bình
 yên
 giữ mãi cho em bờ mắt ngọc
 hiền
 bao giờ cũng thấy mình là bé đại
 thật đẹp giữa trời mưa gió triển
 miên
 xin như nụ hồng tròn vẹn trên
 cao
 đo vương là boy thương yêu đại
 dào
 mấy boy trắng cả một đời hạnh
 phúc
 mắt ngọc ngà nhìn làng cây xóm
 xao

THƯƠNG VŨ MINE
 Ban Mê Thuột



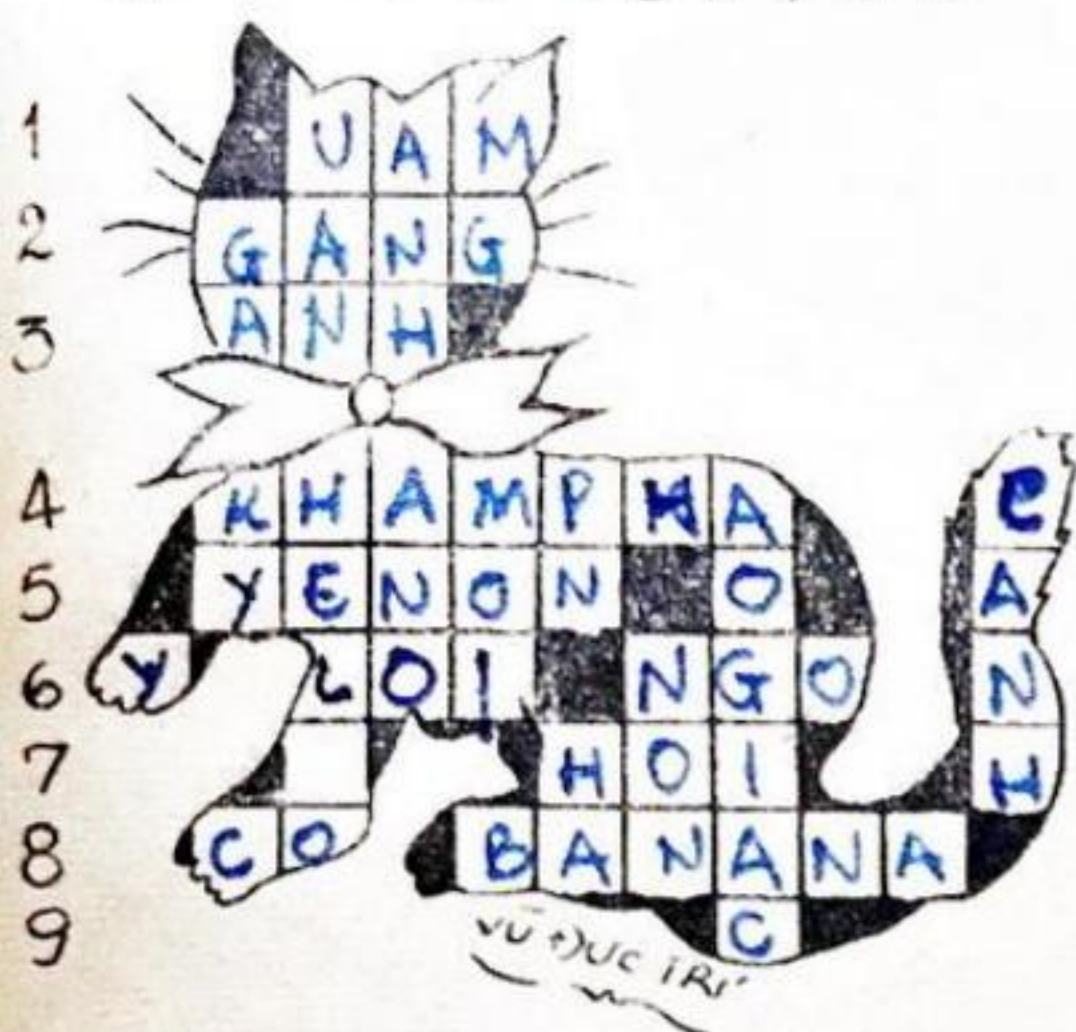
THẾ GIỚI CỦA EM

Ôi những cái nhìn
 những cái nhìn của mẹ
 bao la như đại dương
 như những cơn gió nhẹ mơn
 man mà em mỗi buổi sáng,
 như ánh trăng êm dịu đêm thu
 và như những cánh hoa anh đào
 rơi trong gió mùa xuân Đăk
 những cái nhìn của bà
 ấm áp như lò sưởi
 như những nét phấn viết chữ
 « thương » trên bảng đen
 như ánh mặt trời chiều trên
 những giọt sương long lanh
 và như tiếng reo vui vút của rừng
 thông mùa gió lớn
 những cái nhìn của em bé
 ngây ngô như nai vàng
 như tiếng hát thiên thần ở nhà
 thờ mỗi chủ nhật
 như những vì sao lấp lánh trên
 trời
 và như những giọt sáng nhỏ nhỏ
 trên mặt hồ phẳng lặng
 em : Oí g trong những cái nhìn đó
 từ lâu lắm đến giờ
 và cảm thấy tình thương thật
 đầy đủ
 em chẳng còn mơ ước gì hơn.

THU BUỒN

Ô CHỮ CON MÈO

A B C D E F G H I J K



NGANG

- 1.— Bầu trời khi sắp mưa.
- 2.— Cố tâm chăm chú để làm việc.
- 3.— Một cường quốc có đội thương thuyền hạng II thế giới.
- 4.— Tìm ra những điều chưa ai biết đến — mẫu tự đứng trước D
- 5.— Không lộn xộn, mất an ninh —
Đề đi mưa — Mẫu tự đầu.

- 6.— Nước có Thủ đô đặt tại La mã —
Đi dưới nước — Còn có nghĩa là nhìn, xem — Anh
- 7.— Mẫu tự thứ 12 — Trán cao không có tóc — Nhiệm vụ ca sĩ.
- 8.— Xưa cũ — Chuối (tiếng Anh)
- 9 — Xích sang một bên.

D O C

- A — Nước có đôi Vatican.
- B — Con vật gầy buổi sáng — Một trăm gr — xê
- C — Tên vị vua đầu tiên nhà Lý —
Tặng chào hỏi của người Anh, Mỹ khi gặp nhau.
- D — Hình — Anh em phải... với nhau cho hòa thuận.
- E — MG — Loại thổ dân sống trong rừng — Con bò nhỏ
- F — PN — Sau mùa xuân
- G — Ca — Đề đội.
- H — Nhìn thấy có cảm tưởng lẫn lộn, khó hiểu.
- I — Dù — En — nờ.
- J — Tiếng reo.
- K — Đề Chim bay được.

VŨ ĐỨC TRÍ T.H



CHỮ GÌ ?

Em là con vật biếng lười
Sắc thêm tí nữa rau người vút mau
Bây giờ cho hát chạy sau,
Đem ca thay thế, cắt mau cái này
Giờ đem sắc chạy trốn ngay,
Em biến thành một loại này, dính
nha !

KÊU
KẸN
HIỆN

Huyền vô là để làm nhà.
Trứng giờ vỡ, có en, là kêu ngay.
Đem ca đi bỏ hát thay,
Là loài thấp kém chẳng ai kém
bằng.

ĐÓ LÀ NHỮNG CHỮ GÌ ?
HƯƠNG CỔ MAY



Kỳ trước

Tượng rằng là đạo mẹ cha
Con trai con gái cũng là một thương

Báo hiếu



BÉ đi về nhà mà trong bụng bé lo ghê, không biết chốc nữa đây bé phải làm gì? Vốn là hồi nãy, buổi chiều, bé có nghe chị trưởng của bé khi dạy về bài ý nghĩa ngày lễ Vu lan bồn, chị có bảo mỗi bé về nhà ngay từ chiều nay hãy chú ý và lo lắng đến việc báo hiếu cha mẹ, nếu bé nào đã là đưa con hiếu thảo rồi thì nhân dịp này tỏ rõ thêm chữ hiếu, còn bé nào mà hồi «xưa» đến giờ «quên» báo hiếu thì bây giờ bắt đầu lo đi thôi để trễ sau này phải tội đấy.

Eo ơi, nói đến tội bé sợ quá đi thôi! Hồi chiều, sau khi dạy xong bài Ý nghĩa Vu lan bồn, còn thì giờ chị trưởng có kể cho bé nghe thêm chuyện Ngái Mục Kiền Liên và mẹ là bà Thanh Đề, nhớ đến lúc tả cảnh bà

Thanh Đề phải tội dọa xuống địa ngục làm kiếp ngựa quỉ bé cảm thấy rùng mình.

Đường về nhà bây giờ tối thui, hồi nãy còn mấy chị đầu đàn đi chung, bây giờ thì mấy chị đã rẽ sang ngã khác rồi, chỉ còn có một mình bé thôi. Đang lẽ thì bé đâu có đi một mình như vậy, mà anh Lam đưa bé về bằng xe Honda cơ? Nghĩ đến giận anh ghê, lúc đầu thấy bé còn chưa thích đi họp anh hứa chở đi chở về lung tung, sau này thì hồi chở hồi không, mà thật ra hôm nay vì bao tử của bé «làm reo» sớm quá, nên bé đành cuộc bộ về trước, chứ ở chờ một chút nữa thì cũng được anh Lam đưa về.

Lần nào trước khi vào họp ban huynh trưởng anh cũng bảo bé chờ anh một chút nhé, anh họp

bàn huynh trưởng xong rồi anh đưa bé về, rồi đột nhiên anh hạ giọng thấp xuống, nếu bé chờ lâu không được bé về trước chung với các chị đầu đàn nha bé. Biết vậy lúc đó bé hồng thêm đi họp trúng kế dự địch của anh, nay đã «trót sa chân» thì bây giờ có «cho tiền» cũng không nghĩ đi họp. Gia đình Phật Tử một ngày là Gia đình Phật Tử suốt đời, lời chị trưởng từng nói bây giờ bé nghĩ lại thấy đúng ghê. Giận anh thì giận vậy chờ nghĩ họp thì bé chịu thôi.

Nghĩ lần quần vậy mà bé «chân thấp chân cao» về đến gần nhà hồi nào không hay, thật đúng là «ngựa quen đường cũ».

Ồ không biết sao hôm nay bé cảm thấy xúc động ghê vậy! Nè, báo hiệu gồm có hai cách một là về tinh thần, hai là về vật chất. Về tinh thần thì phải lo cầu nguyện chư Phật cho cha mẹ được mọi sự an lành và hạnh phúc nếu cha mẹ còn tại thế, còn nếu cha mẹ qua đời thì cầu nguyện cho vong linh của cha mẹ được siêu độ vào cảnh giới lành, chuyện này khó à! Về tinh thần sau, bây giờ lo chuyện báo hiệu về vật chất cái đã, vì chuyện này coi bộ dễ làm hơn, chị trưởng đã bảo rằng báo hiệu về vật chất là các em phải giúp đỡ cha mẹ trong công việc nhà, như giúp mẹ trong công việc nấu ăn, dọn dẹp quét nhà, lo sắp đặt giường ngủ cho cha mẹ, dâng nước cho cha mỗi khi cha đi làm về, vân vân, nghĩa là tất cả những công việc gì mà bé có thể làm được để đem lại sự sung sướng cho cha mẹ, và làm cho cha mẹ bớt sự nhọc mệt thì cái đó gọi

là báo hiệu về vật chất đó, cái này xem dễ hơn.

— Con tối bữa nay suy nghĩ cái gì mà coi bộ đâm chiều quá vậy cả?

Thì ra này giờ lo cúi đầu làm lễ đi, bé không trông thấy mẹ đang chờ trước hiên nhà. Bé vội chống chế:

— Đầu có gì đầu mẹ!

— Taoì thay đồ rồi sửa soạn ăn cơm con. Anh Lam đâu sao chưa thấy về?

— Anh còn mắc bận ở lại họp một chút nữa anh mới về.

— Thằng thiệt!

Bé thương mẹ chỗ chữ thiệt bỏ lửng này ghê! Mẹ không nói gì thêm sau đó nhưng đó là một lời trách móc với đầy ắp ý. Thôi, bé cứ nghĩ vào vợ hoài, thay đồ lên ra tiếp mẹ dọn cơm, «phải thực: hành ngay từ buổi chiều này»

Thật ra, nếu có tiếp mẹ dọn cơm chiều nay, thì đây quả là lần đầu tiên bé giúp mẹ dọn cơm, vì hồi đó tới giờ mỗi lần đi họp về hoặc đi học về là sau khi rửa mặt tay chân xong là bé chỉ biết chạy ra sân chơi, chừng nào mẹ dọn xong mẹ gọi vào ăn là bé mới vào, không phải bé không thương mẹ đâu mà tại vì... bé làm biếng quá đi thôi!

Lau mặt xong, bé vội vàng kéo ghế lại tủ đựng chén, sờ dĩ dùng ghế là tại vì bé quá «cao» kéo ghế đem đặt lại trước tủ đó là chuyện bé thường làm, nhưng mà thường làm ở tủ đằng góc kia, tủ đựng thức ăn đó, chứ tủ này thì đây là lần đầu tiên. Mặc dù lần đầu tiên vậy chờ bé cũng khéo tay lắm.

Cánh nhạn đông Xan

— NGUYỄN QUANG TRUNG (Mỹ Tho) : Những người có bài đăng thường xuyên trên Tuổi Hoa là vì họ gửi về tòa soạn rất đều đặn và bài họ xuất sắc hơn những bài khác, có gì lạ đâu mà em phải ngạc nhiên. Em thấy xuất hiện trên Tuổi Hoa có nhiều bài thơ hình thức khác nhau là vì có nhiều thể thơ khác nhau. Trong chương trình Việt văn Trung học có dạy về các thể thơ. Nếu em chưa học đến, có thể tìm đọc cuốn văn học Việt Nam của Dương Quảng Hàm, hoặc một vài cuốn sách giảng văn khác. Vì vấn đề ấy có tính cách thuần túy giáo dục nên anh không thể trình bày trên Tuổi Hoa sợ « chiếm » quá nhiều « đất đai » của độc giả Tuổi Hoa. Nếu anh « từ chức » thì có người khác thay, việc gì mà em phải ngại. Trước lạ sau quen mà.

— Khéo ngã bẻ chén con !

— Mẹ đề con, con làm được mà !

— Chà, hôm nay con tối siêng quá !

Tiếng mẹ còn vọng theo bé khi bé bung chén đĩa lên nhà trên.

Trái bàn, dọn chén đĩa, bung thức ăn tiếp mẹ và thừa ba vào ăn cơm, tối nay bé làm nhiều việc mà hồi đó đến giờ bé chưa từng làm, mà bé lại thành công không hư một chuyện gì, có lẽ Phật thấy bé có lòng nên Ngài giúp bé đấy. Bữa cơm hôm nay cũng lại thiếu anh Lam, chúa nhật nào cũng thường là anh ăn cơm nguội, sáu giờ ruối là « Giày Thân ái » giải tán, mà cứ mãi đến tám, chín giờ tối anh mới về, lo cho gia đình Phật tử vừa thôi chữ anh, vừa ôm vừa cận thị như anh đấy, thì coi chừng !

DỊNH ra hiên đón anh Lam về, qua chỗ đặt bàn Phật trong

nhà, thấy mẹ đang lễ Phật, bé mới chợt nhớ ra mình còn thiếu sót trong việc báo hiếu. Ồ làm như này giờ chưa đủ đâu. Bé vội đến quỳ bên cạnh mẹ.

Vòng tay ôm lấy bé, mẹ kéo nhẹ bé ngã vào lòng, thì ra mẹ vừa lễ Phật xong.

— Con cầu nguyện chi đó !

Giọng nói mẹ êm như ru, rót nhẹ vào tai bé, bé vội trả lời :

— Con :

Chấp tay cầu với Phật Trời.

Cầu cho cha mẹ sống đời với con.

Vòng tay mẹ đang lơ, bây giờ bỗng siết chặt, một giọt nước âm ỉm rơi vào tóc bé, rồi một giọt nữa, mẹ chỉ nói có một tiếng :

— Con !

Áp chặt mặt vào ngực mẹ, bé gọi nho nhỏ :

— Mẹ !

HUYỀN ANH

TIN TỨC TUỔI HOA

● Bài sẽ đăng :

Một cuộc chiến tranh (Nguyễn Thái Hải), Đôi mắt thỏ (Lê Hằng), Huy chương vàng cuối năm (Huỳnh Thị Phương Thảo), Ngược dòng thời gian (Nguyễn Cao Hồng), Mưa cao nguyên (Nguyễn Thị Hùng), Ước mơ bến cầu (Ngô Minh Sang), Trên lối về kỷ niệm (Thụy Đỗ), Giấc mơ tháng hạ (Nguyễn Trung Dương), Hoa nở trong vườn chiêm bao (Ban Bội Bông), Một cái đêm chân (Trịnh Thị Hảo), sưu tầm về họ (Nguyễn Toàn Nghĩa), Hoa kỷ niệm (Senh Thủy Linh) Hải sao (Thục), Thế giới kỳ lạ của vi trùng (Trần Thế Ngọc), Ăn quýt phở (Sa mạc Linh), Bé đánh bần của (Trâm Anh), Trái me chua (Sa mạc Linh), Một phía mù sương (Đỗ Thị Hồng Liên), Lá thư của Thảo (Diệp Thảo), Về vùng thần Tiên (Bạch Hạc), Tháng ngày hạ nhớ (Trang Vi) Thơ (Nhược Mai), Xót xa (Hoa cỏ Tim), Đỉnh Đầu Đồi (Trâm Hương), Năng, Suy tư (Phan Nguyễn Hoài), Thăm lăng (Đỗ Thị Hồng Liên), Hương ấu thơ (Nam Thiên) Tuổi học trò (Phong Hằng), Nhịp vồng dừa (Uyên Hoài) Ngày tháng cận kề (Phong Vũ Linh Uy) Tiếp nối (Bùi Canh Hằng),

(Còn nữa)

● Đã ghi tên các em sau đây vào sổ gia đình Tuổi Hoa :

Cừu Non, Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Hồ Anh Linh, Phương Vũ Thụy Phúc, Phạm Thị Yến, Đinh Tấn Linh, Kim Liên, Nguyễn Thái Hoàng Toại, Nguyễn Cao Hồng, Phan Thụy Khánh Thủy, Thái Thụy Thu Trang, Lê Bà Nghê, Trương Thị Tài, Đoàn Thị Minh Mỹ, Hạt Trắng, Nguyễn Toàn Nghĩa (3).

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

TUỔI HOA vừa nhận được cuốn

TRÊN NGỌN GIÓ BẮC

của Từ Kế Tường gửi tặng.

Xin chân thành cảm ơn tác giả và đặc biệt giới thiệu với các bạn đọc Tuổi Hoa.

Đọc và cổ động : *tuoihoa

Tờ báo dành cho tuổi học trò Việt Nam



SẼ LẦN LƯỢT PHÁT HÀNH :

- **CHIẾC LÁ THUỘC BÀI**
- **ĐỒNG TIỀN GIẢ**
- **BÊN VỈA HÈ**
- **THỬ THÁCH**
- **MÙA SƯƠNG MÙ**
- **VŨ KHÚC TUYỆT VỜI**
- **VỀ VỚI MẸ**
- **HAI TỜ DI CHÚC**

của NGUYỄN-THÁI-HẢI
của NAM-QUÂN
của NGỌC-PHƯƠNG
của HOÀNG-ĐĂNG-CẤP
của NGUYỄN-THÁI-HẢI
của HOÀNG-ĐĂNG-CẤP
của THỤY-Ý
của NAM-QUÂN

SÁCH TÁI BẢN :

- **THIÊN HƯƠNG** (Bìa mới) của HOÀNG-ĐĂNG-CẤP
- **LÂU ĐÀI THẦN TIÊN** (Bìa mới) MAI-HƯƠNG
- **MÁI NHÀ XƯA** (Bìa mới) BÍCH-THỦY
- **MÁU ĐÀO NƯỚC LÃ** (Bìa mới) MINH-QUÂN
- **LÒNG MẸ** NHẬT-LỆ-GIANG
- **PHO TƯỢNG RỒNG VÀNG** HOÀNG-ĐĂNG-CẤP
- **VƯỢT ĐÊM DÀI** MINH-QUÂN